

Theo nghị định mới, người ra ứng cử nghị viên, dưới 40 tuổi, phải thi chữ] Pháp trước một hội đồng gồm có ông Công-sứ, ông Kiểm-học, và một ông hội viên hàng tỉnh ; người trên 40 tuổi, cần phải biết quốc ngữ.
(Tin các báo)

— Mấy nghìn cử tri mình còn chả sợ vấp
nửa là mấy ông này !

RIST

Nhà thuốc LÊ - HUY - PHẠCH

HANOI - TONKIN

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có danh tiếng và được tin nhiệm nhất xứ Bắc. Bất cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả.

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có thực học — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn Nam Nữ Báo-Toàn đã được Hàn Lâm viện Khoa-học bên Pháp (Académie des sciences) công nhân và các báo chí Tây Nam khuyển khích 1 (Nam nữ Báo-Toàn đã in lần thứ hai, giá Op.60 — ở xa gửi thêm Op.20 làm cước gửi (tất cả Op.80) — gửi mandat hoặc tem thư cũng được — gửi « Tỉnh hoa gia ngân » hết (Op.95)

SÁCH BIỂU KHÔNG — « Báo Vệ Gia-Đình » là một quyển sách viết công phu gồm có 6 quyển ; 1er) Bệnh nguyên : nói rõ những nguyên bệnh vì đâu mà có ? — 2e) Hai bộ máy sinh dục : nói những bệnh thuốc về huyết của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông — 3e) Tiểu nhi kinh giản : những bệnh cam, sởi... của trẻ — 4e) Phong tình căn bệnh : nói rõ những bệnh phong tình — 5e) Ngũ lao căn bệnh : các bệnh ho, khản huyết, sai, xuyễn, súc, lao... — 6e) Bài trừ mục thông : các bệnh ở mắt...

Giải thích rõ ràng từng bệnh một — cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rất hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hồi xin lại nhà thuốc hoặc các đại-lý, ở xa gửi Op.06 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

LƯƠNG NGHI BỔ THẬN

Bổ chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bao chế rất công phu, có vị phải làm phơi hàng tháng để lấy dương khí; có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy âm khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được an lạc khỏe mạnh, và đặc nhất là vì hỏi câu thần. Thận là cơ quan hết trọng cho sự sinh dục đàn ông. Thận suy sinh nhiều chứng làm kém đờng sinh dục.

Bại thận : đau lưng, vàng đầu, rụng tóc, u tai, mờ mắt, tiểu tiện vàng, trong bất thường, thời thường môi nứt.

Di tinh : Khi cương dương, không cứ lúc nào, tinh khí không bền được mà rỉ ra.

Mộng tinh : Mơ ngủ thấy đàn bà tình khi cũng ra.

Hoạt tinh : Tinh khí không kiên, khi giao hợp tinh khí ra mau qua.

Tinh khí bất sạ nhập ư cung : Tinh khí loãng, ra rì rì, không bền vào tử cung.

Liệt dương : Gân đàn bà mà dương không cương được.

Sau khi khỏi bệnh phong tình, đau lưng, rụng tóc, chảy nước mắt, ướt quy đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lương nghi bổ thận » số 20 của Lê Huy Phách đều khỏi cả. Giá 1P.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận.

LÀM, GIANG - MAI

Uống thuốc Lê-Huy-Phách khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 70, giá Op.60 (thuốc lậu) khỏi rất mau, các bệnh lậu mới mắc : tức, buốt, dài rất, nóng bàng quang, rỏ mủ nhiều, ít, vàng, xanh.

Lậu chuyên trị mủ số 40, giá Op.50 : Bệnh lậu kinh niên, thường hàng ngày vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phải đi phải lại 2, 3 lần... đã chữa chạy đủ các thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn. Dùng nhiều, đủ 8, uống thuốc « Lậu mủ » số 10 của Lê-huy-Phách như đinh hết mủ ngay. Thuốc này hay lắm ai dùng cũng khỏi.

Giang-mai số 18, giá 1P.00 : Loét quy đầu, mọc mao yu, hoa khô, phá lở khắp người, lên hạch lên soai, đau xương đau tủy, mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ, uống thuốc Giang-mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn.

Tuyệt trùng số 12, giá Op.60 : Lậu, Giang-Mai chưa tuyệt noc, tiểu tiện trong đục bất thường, có dây, có cặn, nhói nhói ở trong đường tiểu tiện. Ăn độc, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt hình như bệnh phục phát. Qui-dầu ướt, đỏ, báp thịt rứt, ngoài da thường mọc những mụn nhỏ sắc đỏ mà ngứa. Ăn ngủ không đều hòa, thân thể đau mỏi, rụng tóc, mờ mắt, u tai, đau lưng, hoặc di-tinh, mộng-tinh.

Uống thuốc Tuyệt trùng số 12 này lần với bộ Ngũ-lạng số 22, giá 1P.00, các bệnh khỏi hết, bồi bổ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thứ cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng.

Nhà thuốc LÊ - HUY - PHẠCH

Hanoi, Tonkin

1er Mars 1938 nhà thuốc Lê-huy-Phách số đơn lên 19 Boulevard Gle-long và 40 Boulevard Rollandes — Hanoi

ĐẠI-LÝ CÁC NƠI : Hải-phong : Nam-tân, 100 Bonnaal. Nam-dinh : Việt-long 28 Rue Champeaux. Thái-binh : Minh-Dực 97 Jules Piquet. Hải-dương : Phở Văn, 3 phố Kho Bạc. Ninh-binh : Ich tri, 41 Rue du Marché. Bac-ninh : Vinh-Sinh, 164 phố Tiền-An. Hongay : Hoàng-đào, Quy, 5 Théatres. Yên-bay Thiên-sinh-đường, 14 Avenue de la Gare. Cao-bằng : Lưu-đức-Vy 24 Gallieni. Phú-lý : Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây : Phú-Lương, 8 Avenue Courbet. Lạng-son : Lý-quân-Quy, 10 bis Rue du Sel. Thanh-hóa : Thái-Lai, 6 Grand-Rue. Vinh : Sinh-Huy, 59 Phố G. Huế : Văn-Hòa, 29 Rue Bert. Qui-nhơn : Trần-vân-Thắng, Avenue Khải-Định. Nha-trang : Nguyễn-dinh-Tuyên. Tuy-hóa : Thanh-Tâm. Phan-rang : Bazar Turc. Phan-rí : Ich công thương cuộc. Dalat : Nam nam được phòng. Quảng-ngãi : Lợi Hưng, Route Coloniale. Pafco : Châu-Liên, 228 Pont japonais. Pn om Penh : Huỳch-Tri, 15 Rue Obier. Kampot : Bazar Song-Đông. Thatkhet : Maison Chung-Kỳ, và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại-lý cả.

Tổng đại lý tại Mỹ Tho : NAM-CƯỜNG-THU-XÁ.

VẠN NĂNG LINH BỔ

Thử thuốc này rất hay, bổ cho các cơ-thể người ta rất mau-chóng.

« Dĩ tha tinh huyết », « bổ ngũ tinh huyết » nghĩa là lấy tinh huyết khác đem bồi bổ cho tinh huyết người ta, tức là thứ thuốc này dùng những cơ-thể của loài vật như : gân xương, cao ban long, tim lợn, óc lợn... Các thứ ấy chế hòa với bột gạo và bột gạo nếp rồi nấu thành thứ thuốc Vạn-năng-linh-bổ này. Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý. Đến nay trăm phần được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe.

Ở thế-kỷ thứ 20 này, đời tinh thần, ham vật chất, điện-khí nhiều. Nên đời này, ít người tuổi thọ bằng đời xưa, thì có 4 nội-thuận nhân ngoại cũng dễ làm, không những thế mà lại còn tìm về cạnh tranh... biết bao nhiêu cơ thể làm hại sức khỏe của chúng ta. Bởi thế phải có thứ thuốc Vạn-năng-linh-bổ này để giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe.

Dùng thuốc này thân hình tráng kiện, phần khí tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn ngon ngủ yên, khỏe mạnh luôn, tăng thêm tuổi thọ... Làm việc quá sức, tư-lự quá độ làm tổn hại đến sức khỏe và tinh thần : người hom hem, hao mòn sức khỏe bệnh tật luôn luôn, tinh thần hồi hoàng, bần thần, hay đánh trống ngực, tim gan thấp thỏm... Người ốm mới khỏi, các cụ già sức lực yếu suy... dùng thuốc Vạn-năng-linh-bổ này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi hại sức khỏe mới sinh ra. Bất cứ già, trẻ, lớn, bé đàn ông, đàn bà, đàn bà có thai, trong người mới mệt... dùng thuốc này công hiệu la lùng, sức khỏe thọ ngay giá 1\$00.

ĐÀN BA BẤT ĐIỀU KINH

Hành kinh khi lên tháng khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sắc huyết tím, nhạt... tức là kèm huyết mà mắc bệnh kinh bất điều. Kinh đã không đều còn sinh nhiều chứng : vàng đầu, u tai, mỗi xương sống và hành kinh, có khi đau bụng nổi hơn nữa !

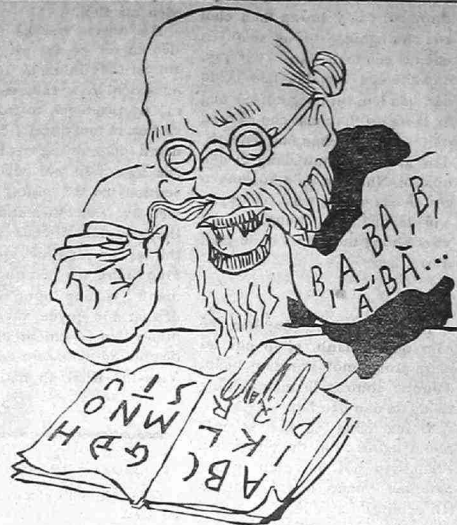
Điều kinh chúng ông số 80, giá 1\$50 : Riêng dùng cho các bà đã có chồng mà mắc bệnh bất điều. Dùng thuốc này đã điều kinh, lại mau có thai.

Điều kinh bổ huyết số 21, giá 1\$00 : Riêng dùng cho các cô, dùng thuốc này kinh-nguyệt điều hòa, đỏ da thêm thịt, khỏe mạnh luôn...
BỔ PHÉ TRỪ LAO

Phổi là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thở hút, không thể nghỉ được một phút nào, thì những khi thở hít không đều, nóng phổi, bí bách hơi, tức ngực, phải tìm cách để phòng cho phổi được đều hòa. Phổi yếu sinh ra những bệnh : khản, hầu, súc, xuyễn, khạc huyết, lao, sai... rất là nguy hiểm !

Thuốc Bổ phé trừ lao Lê-huy-Phách số 89, giá hộp lớn 1P.00, hộp nhỏ Op.60 là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lắm. Bất cứ già trẻ, lớn bé có các bệnh ở phổi dùng thuốc Bổ phé trừ lao ngay khỏi ngay. Công hiệu của thuốc này : Khỏi bệnh khản huyết, khạc huyết (khạc nhò ra máu) — Khỏi bệnh xuyễn, súc (khó thở, tức hơi) — Khỏi bệnh ho khạc — Khỏi bệnh ho đờm — Khỏi bệnh ho gà — không trừ các bệnh lao phổi.

nhân chủ v
Thủ
Ấy kh
câu b
quyết
chính
một v
nào c
truyền
trong
Như
vậy ch
vua có
khí kh
người
hoàng
tuy vậy
quần c
nước c
kế tiếp
nhu bổ
ngại vì
bổ rằng
giáo ph
ấy có qu
Tuy r
những v
Về đời
chắc đã
nghĩa th
Luân, c
với đến c
vị anh h
CÁI



HỌC LÀM NGHỊ VIÊN

— La vache là con bò cái ...
— Le café là nước cà-phê ...

— B - a, ba, b - ã, bá ...
— A - e, ác, â - e, ăc ...

CHÍNH TRỊ VÀ ĐẢNG PHÁI

CHÍNH THỂ QUẢN CHỦ VÀ CỘNG HÒA

CHÚNG ta đã rõ chủ nghĩa thiên mệnh với chủ nghĩa dân chủ về mặt thuyết lý. Những chủ nghĩa ấy, đem áp dụng vào thực tế, lẽ tự nhiên là sinh ra những chính thể khác nhau: chính thể quân chủ và chính thể cộng hòa.

Thế nào là chính thể quân chủ và chính thể ấy khác chính thể cộng hòa thế nào, đó là một câu hỏi mà mới nghe ai cũng tưởng rất dễ giải quyết. Vì chỉ nhìn qua lịch sử là đủ biết: có chính thể quân chủ lúc nào trong nước có một vị hoàng đế; có chính thể cộng hòa lúc nào có một vị Tổng-thống. Hoàng đế thì cha truyền con nối, còn Tổng-thống chỉ cầm quyền trong một thời hạn nhất định.

Nhưng người ta có thể bảo rằng trả lời như vậy chưa đúng với sự thực phức tạp. Một ông vua có thể do dân chúng bầu lên, hơn nữa, có khi không truyền ngôi cho con, mà lại tìm một người khác thay mình. Đời Nghiêu, Thuần, hoàng đế chọn người hiền để truyền ngôi báu; tuy vậy, nước Tàu thời ấy vẫn là một nước quân chủ. Người ta còn nói được rằng một nước cộng hòa cũng có thể có một giòng dõi kế tiếp nhau làm Tổng-thống được. Thí dụ như hồi Nã-phá-Luân lên cầm quyền, thượng nghị viện nước Pháp ra một đạo luật tuyên bố rằng vận mệnh nước « Pháp cộng hòa » giao phó cho một vị hoàng đế, và vị hoàng đế ấy có quyền truyền ngôi cho con cháu.

Tuy nhiên, những thí dụ vừa kể chỉ là những việc phi thường xảy ra trong lịch sử. Về đời Nghiêu, Thuần, chữ « quân » chưa chắc đã dùng để chỉ vị « hoàng đế » theo nghĩa thông dụng đời nay. Còn thời Nã-phá-Luân, có lẽ vì dân trí còn có nhiều cảm tình với nền cộng hòa sắp diệt vong, nên kẻ a-tòng vị anh hùng kia mới đem chữ « cộng hòa » để

che mắt thiên hạ; thực ra, Nã-phá-Luân lên ngôi hoàng đế, thì làm gì còn nền cộng hòa nữa.

Chính thể quân chủ không phải chỉ có một thứ. Chính thể quân chủ có thể là chuyên chế, độc đoán hay là có giới hạn.

Chuyên chế, lúc nào vị hoàng đế có quyền chủ lễ vô hạn, không bị một sự gì, một quyền hành gì bó buộc hết thấy. Quyền chính vị hoàng đế ấy đều thu cả vào trong tay, quyền lập pháp cũng như quyền hành pháp, cũng như quyền tư pháp. Luật lệ vị hoàng đế ấy đặt ra, thần dân phải cúi đầu phục tòng, duy có hoàng đế là có thể phạm. Nói tóm lại, chính thể quân chủ là chuyên chế lúc nào vua muốn làm gì thì làm, không có sức mạnh nào ngăn cản nổi; sở thích của vua, đó là quy luật của thiên hạ.

Trong chính thể quân chủ độc đoán, vị hoàng đế cũng cầm hết quyền tư pháp, hành pháp và lập pháp trong tay, nhưng một khi hoàng đế đã ban bố một đạo luật, chính hoàng đế cũng phải tuân theo.

Chính thể quân chủ chuyên chế hiện nay không còn ở thế giới văn minh nữa; phải tìm ở những nước tối dã man họa may mới thấy. Chính thể quân chủ độc đoán, trước hồi Âu-chiến, ta còn thấy ở Nga hay ở Thổ-nhĩ-kỳ; đến bây giờ cũng bị diệt vong.

Những nước quân chủ còn lại hiện giờ đều theo chính thể quân chủ có giới hạn. Có giới hạn, nghĩa là bên cạnh vị hoàng đế, có một cơ quan khác chia chính quyền với vị hoàng đế ấy. Thường thường, vì tình thế ép ưỡng, một vị hoàng đế dự đoán rằng muốn giữ lại ngôi vua, thì cần phải làm yên lòng công phần của dân chúng, nên tự ý ban bố một hiến pháp để làm giới hạn cho sự độc đoán của

minh.

Ở Pháp, sau hồi Đại cách mệnh, các vị hoàng đế trở về ngôi vua đều bị bức bách như vậy. Vua Lô-y thập bát, năm 1814, ban bố một đạo hiến pháp cho thần dân được hưởng ít nhiều quyền lợi, và cam đoan rằng những quyền lợi ấy thần dân sẽ được hưởng đời đời, đương kim hoàng đế và các vị hoàng đế sau đều không được phạm tới.

Nhiều nước quân chủ khác, đều dần dà theo gương ấy cả. Suède, Norvège, Serbie, Monaco, Nhật-bản đều thành ra có chính thể quân chủ lập hiến hết thấy. Nước Anh thì chính thể ấy hiện ra đã từ lâu, từ năm 1215 sau thiên chúa Giáng sinh.

Đặc sắc của chính thể quân chủ lập hiến là dân chúng có quyền bảo cử. Nghị viện thay mặt dân giúp vua làm việc nước; quyền hạn của nghị viện rộng hẹp tùy theo hiến pháp đã ban bố. Quyền hạn của nghị viện Anh trở nên rất rộng, rộng đến nỗi người ta thường coi nước Anh như một nước dân chủ khoán cái áo ngoài « quân chủ ». Trái lại, quyền hạn của nghị viện Nhật xem ra không lấy gì làm lớn lắm.

Chính thể quân chủ lập hiến, người ta thường bảo là không hợp lý chút nào, dẫu theo chủ nghĩa thiên mệnh hay theo chủ nghĩa dân chủ cũng không xuôi cả. Nếu theo chủ nghĩa thiên mệnh, thì hoàng đế cầm quyền là do ý Trời trao cho, ý muốn của thần dân không thể hạn chế được. Hoàng đế chỉ có thể cho hưởng một vài quyền lợi, một vài sự tự do, nhưng lúc nào hoàng đế cũng có quyền phế bỏ đi, nếu không phế bỏ được thì quyền chính của hoàng đế đã không phải là của Trời trao cho nữa rồi. Còn theo chủ nghĩa dân chủ, thì việc truyền ngôi không thể điều hòa

được với cái ý tưởng then chốt của chủ nghĩa, ý tưởng về quyền chủ thể của toàn dân. Thật vậy, đầu cho ông vua đầu tiên là do dân bầu lên, thì cũng chỉ có ông ấy là người thay mặt cho cả toàn dân; con ông, cháu ông lên ngôi, dân lại không dính dáng gì đến nữa rồi. Như vậy, điều hòa quyền chủ thể của một vị vua, với quyền chủ thể của dân chúng, là một việc không thể hợp với lẽ phải được.

Trong chính thể cộng hòa, kể cả cầm quyền hành pháp chỉ tại chức trong một thời hạn ngắn. Thường thường là một vị tổng thống do dân bầu lên.

Nhưng cũng có thể là một nhóm người; thí dụ như ở bên Pháp, sau hồi đại cách mệnh, ban hành pháp là trăm người (Directoire) hay là ba người (Consulat). Hiện giờ ở Thụy-sĩ ban hành-pháp cũng có tới bảy người.

Về quyền hạn của vị tổng thống hay ban hành pháp, thì có hai thuyết. Thuyết thứ nhất coi vị tổng thống như một viên của nghị viện. Chỉ có nghị viện mới đại diện cho toàn thể quốc dân; các vị tổng thống, ủy viên của nghị viện, đều phải phục tùng và thi hành mệnh lệnh của nghị viện. Thuyết này áp dụng ở bên Thụy-sĩ. Cả hai nghị viện (nghị viện hàng tổng và nghị viện toàn quốc) họp nhau lại bầu lên một ban hành pháp là 7 người, và mệnh lệnh của ban này nghị viện có thể bác bỏ đi được. Theo thuyết thứ hai, tổng thống đứng ngang hàng với nghị viện, và cũng đại diện cho cả nước như nghị viện. Thuyết này đã được áp dụng ở nước Hoa-kỳ. Vị tổng thống Hoa kỳ cứ bốn năm bầu lại một lần. Mỗi nước bầu một số đại biểu, và đại biểu thì bầu tổng thống. Nhưng đại biểu bắt buộc phải bầu làm tổng thống người mà nhân dân đã chọn trước. Thành thử hệ bầu xong đại biểu là biết ai sẽ làm tổng thống rồi; vị tổng thống vì vậy cũng như là do toàn dân bầu lên. Do dân bầu lên, vị tổng thống Hoa-kỳ quyền hành rất lớn, uy phong không kém gì nghị viện. Ở bên Pháp, theo đúng hiến pháp hiện hành, thì ông tổng thống cũng có thể coi là một vị đại diện cho cả nước, đứng ngang hàng với nghị viện, có quyền giải tán nghị viện chẳng hạn, là một quyền lớn, đủ chứng thực rằng tổng thống không phải là ở dưới quyền nghị viện. Nhưng, về thực tế, có lẽ vị ông tổng thống do nghị viện bầu lên, nên uy phong của vị tổng thống dần dà giảm bớt, và ngày nay, tổng thống nước Pháp chỉ có quyền một ủy viên của nghị

viện mà thôi.

Hai thuyết vừa kể trên cùng đều có tốt, có hại cả. Áp dụng thuyết tổng thống là ủy viên của nghị viện, thì sợ rằng nghị viện có một uy quyền quá to trong nước, và hóa ra lạm dụng; hồi đại cách mệnh Pháp, những việc lạm quyền của nghị viện hồi bấy giờ (Convention) có thể chứng thực cho việc ấy. Còn theo thuyết Tổng thống là đại diện của toàn quốc thì lại sợ rằng uy quyền của tổng thống trở nên quá lớn, quá mạnh; vị tổng thống dễ dàng đi đến sự độc quyền và có khi lại muốn làm le chiếm ngôi hoàng đế như Hô-lô-ô-phô-Luân đệ tam hay Viên-thế-Khải đệ nhất.

Hoàng-Đạo

Giúp trẻ sơ sinh

Theo nghị định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ ngày 1er Mars 1938 (N-973-A) trường Thăng Long được phép tổ chức một cuộc xổ số để giúp những trẻ sơ sinh nghèo ở nhà hương Cổng Vọng.

Cuộc xổ số sẽ mở ngày chủ nhật 8 Mai 1938, tất cả có 20.000 số, mỗi số 0\$10; những số trúng sẽ được:

- Một chiếc xe nhà.
- Một chiếc xe đạp đàn ông.
- Một chiếc xe đạp đàn bà.
- Một bộ sà-lông.
- Một chiếc xe đạp trẻ con.
- Một máy ảnh.
- Một cái đồng hồ OMEGA.
- Một cái đồng hồ đeo tay đàn bà.
- 5 bộ cêc.
- 12 cái đồng hồ báo thức.
- 20 cái bút máy.

Số đã bắt đầu bán tại buồng giấy trường Thăng Long (Phố Ngõ trâm mới Hà-nội), hiệu thuốc Hoàng xuân Hân (67 phố Borgnis Desborge), hiệu sách Thụy Kỳ (phố Hàng Gai).

Tháng Janvier vừa rồi, trường Thăng Long đã tổ chức một ngày hội từ thiện tại hội quán Khai trí Tiến đức để giúp trẻ sơ sinh nghèo. Cuộc xổ số này đúng như tổ chức trong dịp ngày hội ấy; nhưng vì được phép chậm quá, nên nhà trường đã xin hoãn cuộc xổ số ấy đến ngày 8 Mai 1938.

Nhờ lòng từ thiện của bà con Hà thành, chắc rằng cuộc xổ số, cũng như ngày hội từ thiện giúp trẻ sơ sinh nghèo, sẽ được kết quả rất mỹ mãn.

Trường Thăng-long lại cáo



Soignez vos cheveux avec la merveilleuse

Pélantine Vénus

à base de pure vaseline et de parfum exquis.

Essayez-la.

Vous l'adoptez définitivement.

Agent exclusif:

Maison CHÍ LỢI

37, Rue Paniers - HANOI

Tubicité T. Ch.

VỚI CÁCH

TUẦN BÁO RA



XẾP ĐẶT MỚI

NGÀY CHỦ NHẬT

SẼ THAY ĐỔI LUÔN LUÔN

MỖI NGÀY SẼ HOÀN TOÀN HƠN

NHỮNG NHÀ VĂN VIẾT GIÚP CÓ GIÁ TRỊ. NHỮNG BÀI VỞ HAY. NHỮNG CUỘC THI RẤT VUI RẤT MỚI. NHỮNG SỐ ĐẶC BIỆT VỀ CÁC VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG



Bao giờ cũng đi trước các tư tưởng và công việc, bao giờ cũng công bình và trọng quyền lợi của độc giả; là tờ báo có một đặc sắc riêng, không báo nào có.

Chủ-nhiệm: **TRẦN-KHÁNH-GIỮ**

Chủ-bút: **THẠCH-LAM**

Thư từ và mandat xin gửi về 6. Trần-khánh-Giữ

Bài vở đăng báo xin gửi về 6. Thạch-Lam

Việc quảng cáo xin thương lượng với ông **NGUYỄN-TRỌNG-TRẠC**

CUỘC THI SỐ MÙA XUÂN

22 giải thưởng

Giải nhất: 10p, một cuốn « Giỏ Đâu Mùa » in giấy riêng, giá 4p.00 có chữ ký của tác giả, và một năm báo Ngày Nay; Có Ngọ, 66 Bd Rollandes, Hanoi.

Giải nhì: 6p, hai cuốn sách của nhà xuất bản Đời Nay, và một năm báo Ngày Nay; Ông Bùi Tâm, 153 Bd Henri d'Orléans Hanoi.

Giải ba: 4p, hai cuốn sách Đời Nay sáu tháng báo Ngày Nay; Ông Bùi duy Trinh, 134 Rte de Huế Hanoi

Giải tư: Hai cuốn sách Đời Nay, một bức ảnh nửa người 18x24 cm hiệu Pháp photo lạng và 6 tháng báo Ngày Nay; Bà Mỹ Châu 8 Impasse Ninh Xá, Bắc-Ninh.

Giải năm: Ba cuốn sách Đời Nay và 6 tháng báo Ngày Nay; Ông Ng. khắc Bách, tổng Trường-xá, Mỹ-hào, Bắc Yên Nhân.

Từ giải 6 đến giải 10: Một cuốn sách Đời Nay, một cái phiếu trị 10p, để may quần áo rét, một phiếu trị 6p, để may quần áo mùa nực của hiệu La Ligne lạng;

Có Bảo Văn, 66 Paul Doumer Hai-phong

Ông Tư Luyện, 101 Bd Henri d'Orléans Hanoi
 Cô Minh Nguyệt, 11 Ruelle des Oignons Hanoi
 Bà Trương thị Thuận, 139 Bd Kitchener Saigon.
 Cô Đào thế Cải, Ecole Monguillat Thái-bình

Tặng thêm 12 giải, mỗi giải một cuốn sách Đời Nay:

Ông Vũ văn Phan 21 rue des Pipes Hanoi, có Bích Ngọc 50 Khâm-thiền Hanoi, ông Ng. hữu Phán Direction artillerie Hanoi, có Hồ 9 bis Lagisartier Hanoi, ông Vũ bài Trần (?) là Tôn Institutrice à Bắc-Ninh, ông Nguyễn Bá Bằng, Luyện kỹ, Thanh Oai, Hà-dông, ông Phạm Tào 4e année lycée Gia long Hanoi, có Toàn 36 Bonet Hanoi, ông Riệu An Ecole franco Chinoise Hanoi, ông Ng. đình Xuân 53 Citadelle Hanoi, ông Trịnh văn Bích 36 Bach Mai Hanoi.

Xin các ban được giải đến tòa báo Ngày Nay lấy thưởng. Ban nào ở xa xin viết thư về đề tòa báo gửi sách và báo miễn.

Bà Trương thị Thuận ở Saigon, có thể, nếu ý bà muốn thế, đổi cái phiếu trị may quần áo lấy thêm sách Đời nay hoặc báo Ngày Nay.

XIN CHÚ Ý: NAY MẠI

TRONG NGÀY NAY:

Một cuộc thi rất mới, là dành cho các bạn yêu văn và nghệ lam báo.

THỨ BẢY 26 MARS

TẠI HỘI TRÍ TRI HAIPHONG

ban **NGUYỄN-ĐÌNH-THÁU**

giáo sư trường Trí Tri, ủy viên Ánh Sáng, sẽ nói về:

THÔN ÁNH SÁNG

NĂM nay là năm của các ông nghị. Năm tuổi của các ông nghị cũ, vì năm nay là năm của các ông hết hạn làm ông nghị. Đến tháng tám này sẽ có cuộc tổng tuyển cử. Cử tri lại được kích thích ở nông quan: mất được thông bầu nông sỏi sùng sục, tai được nghe giọng



thương nước thương dân lẫn với giọng hát du dương của chị em, mũi được ngửi, lưỡi được nếm các hương vị thơm tho của các bữa tiệc linh đình, tay được sờ những tờ tuyên ngôn hùng hồn lẫn với những tờ giấy bạc mềm và nhẵn.

Nhưng năm nay, ngoài cái lối dữ cử tri bằng ngũ quan ấy, may ra sẽ có lần gió trong thổi vào nghị viện. Thổi vào nghị viện để yêu cầu cải cách chế độ hiến hành của nghị viện, để đưa nghị viện đến một trình độ khả quan, không đến nỗi ngượng với cái tên tốt đẹp của mình.

Nhưng... chưa có trận gió trong ấy, đã có cuộc cải cách rồi. Cuộc cải cách ấy như thế này:

Một là « tất cả những người ứng cử chưa đến 40 tuổi đều phải ra trước mặt một hội đồng để sát hạch xem có đủ chữ Pháp để bản về một vấn đề lý tài hay hành chính không. Hội đồng sẽ có ông Công sứ, chủ tịch, ông kiểm học hay ông trưởng giáo các trường trong tỉnh, một ông hội viên hàng tỉnh hay một ông thân hào biết tiếng Pháp »

Thậm ý của sự thay đổi cũng không đến nỗi dữ, vì chính phủ muốn có những ông nghị biết nói, biết cũ, nhưng thâm ý phía một chút ở chỗ này: Một ông 45 hay một ông nghị 35 tuổi tương ứng vậy, ai ngờ một ông lại không cần biết ừ, nông gì, còn một ông lại cần phải là một nhà thành thạo tiếng Pháp. Nếu cho là làm ông nghị cần phải biết tiếng Pháp, thì tiền nhất là bắt các người ứng cử có ít ra phải bằng thành chung. Làm như thế, sẽ khỏi phải bắt ông cử, ông nghề nào chưa đến 40 tuổi, nghĩa là hầu hết các ông nghề, ông cử trong nước.

NGU'O'I va VIEC

ra trước hội đồng khảo sát.

Hai là hạn làm dân bầu tăng từ 4 năm lên 6 năm. Nhưng là một sự tăng thất thường vì cứ hai năm lại rút thêm lấy một phần ba các ông nghị để bầu lại.

Như vậy, các ông nghị hai năm lại được bồi hợp xem rút số một lần. Nghị viên sẽ hóa ra nghị viên đồ, đen, và ông nghị nào tốt phúc không phải bầu lại chắc sẽ có cái cảm tưởng như đã được trúng số.

MIỀN Trung là quê hương của sự phân nhả của các quan lớn bên bờ sông Hương tinh tú, mà cũng là quê hương của những chế



độ đi làm xấu. Theo báo *Tiếng Dân*, ở hạt Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, (nghĩa là vừa giàu có vừa yếu ớt) dân phải đi làm xấu đắp đê Qui-hân, tuy đã bị ba năm mất mùa liên miên, mà 5, 6 ngày mới được hưởng 0p.36, chỉ đủ tiền mua gạo mà ăn trừ cơm. Ở Bình-Thuận, dân cũng bị bắt đi làm xấu con đường Mũi-Né, nhưng vì có đờn xin, nên có giấy sức rằng ai muốn khỏi phải đi làm đường đó, chỉ phải nộp cho làng mỗi ngày xấu là 0p.30

Chế độ làm xấu là một chế độ chỉ đang sống ở đời Hồng-hoang thái cổ, ông Phạm Quỳnh và bọn đồng sự của ông cũng biết, vậy nên có mà xin bỏ nó đi, kéo mang tiếng là một nội-các mới, trẻ, mà vẫn y như các nội-các cũ, già, ngày trước và kể o đề người ta lần thần nghĩ rằng cứ để nội các già, cũ còn được cái đạo mạo.

GÁC tòa án mà một viên chức hành chính làm chủ tịch thường hay xảy ra làm chuyện lạ.



Thi dụ như ở Phan-thiết. Ông Công sứ tỉnh ấy, xư vụ ông Picard cầm máy bay khi sắp xuống trường lại hay thấp đến nỗi bánh xe đụng phải một chiếc xe ngựa đi trên đường cái quan để chết ba người đàn bà, sau một phen trầm tư mặc tưởng đã tha bổng phi công và nghĩ an rằng kẻ bạc mệnh là hạng nghèo khổ, và theo luật Gia-long, ở các trường hợp ấy người bị kiện trả chúng vai chực đồng, đủ chôn cất là được rồi.

Tòa án tây mà vào luật Gia-

long kẻ cũng là một sự hân hân cho đạo luật « sáng như nhật nguyệt, nhao như chớp nhoáng » ấy. Nhưng việc quá gì không đi sâu quá vào lịch sử một ít nữa, theo luật đời Đinh tiên Hoàng mà cho bị cáo trả bồi thường một vài quan tiền đời cổ có hơn không?

Tòa phúc án Saigon, không nhận thấy luận điệu lý sự của tòa Phan-thiết, lại bác án ấy đi, phạt phi công Picard 1.000 quan và bắt bồi thường 200p.00 và 800p.00 cho gia quyến người bị nạn, thì thật đã không biết đến thiên tài về khoa sử ký của ông Công sứ kiêm chánh tòa kia vậy.

CÔNG TY điện ở Hanoi giàu, giàu lắm.

Nhưng công ty ấy vẫn kêu là nghèo.

Có lẽ vì thế, nên gần đây, công ty đã viên đến tờ hợp đồng ký với thành-phố, viên lẽ chính-phủ thì hành luật lao động, họ phải tôn thêm nhân công, viên lẽ họ phải đổi bằng thư than tốt, nên xin tăng giá điện đề an tiền thêm.

Ấn bao nhiêu? Ba vạn chín nghìn. Thế là một món tiền to ghê. Nhưng không may cho họ thư than tốt mà họ dùng để cho thành phố có điện tốt, thì sau một cuộc điều tra nhỏ, người ta lại thấy rõ ràng họ chưa dùng tới.

Hồi, thì họ bảo là làm. cái làm ba vạn. Tuy họ làm như vậy, thành phố vẫn chịu để họ tăng giá điện lên một ít. Thành phố quên rằng cứ hiện giờ, họ vẫn có lời như thường. Tăng giá điện, chỉ là tăng tiền lời của họ thôi, tuy cái lời thêm ấy chưa tới ba vạn chín nghìn, như họ mong.

TRONG Nam, ông nghị De Beaumont bị thất, nên nay mai sẽ có cuộc bầu lại. Vì thế nên trong ấy hiện giờ nào động lắm. Các ông tây đen dân Pháp có vẻ hi hỷ đợi ông De Beaumont ra ứng cử lần thứ hai. Nề lòng họ, ông De Beaumont đã ra thật.

Đội đầu với ông ta, lần này có ông Béziat, trang sư, thuộc đảng Cấp-tiến Xa-hội, một người đã từng làm đốc lý thành phố Saigon, và có ông Toulouse, người của đảng

Xã-hội trong Nam.

Ái sẽ thắng? Tiền tài hay chủ nghĩa? Một câu hỏi khó mà giải quyết trước được. Vì chủ nghĩa thì vẫn hay, nhưng tiền tài lại vẫn mạnh.

BẼN Âu châu, tình thế rất gay go. Thần chiến tranh chỉ làm le thò mặt tuốt gớm như ở bên nước Tàu, hiện giờ. Đức trở nên một cường quốc nhất, nhì sau khi đã nuốt trôi nước Áo. Tiếp-khắc lo, vì ở ngay bên cạnh, một mẫu đất lại ăn vào nội địa của Đức. Nhưng nên Đức đánh Tiệp-khắc, thì Nga bèn ngừng, mà Nga bèn, Pháp cũng vào cánh với Nga. Thời cực lúc đó lại sẽ vào tay Anh và Ý như hồi Âu chiến năm 1914. Cho nên Đức còn rút rết, có lẽ còn đợi chính độn lại nước Áo rồi mới bước đi bước nữa.

Bên cạnh Đức, Pologne cũng trở nên hung hăng lắm. Vì một chuyện con con đã gửi tới hậu thư cho Lithuania, và nước này trước sức mạnh, đã chịu hàng. Nhưng một khi đã có tới hậu thư, thì rồi còn có tới hậu thư nữa, mà có tới hậu thư mãi, thì không tài nào tránh khỏi được chiến tranh.

Rút cục lại, chỉ sợ những nhà làm và bán súng thần công, đại bác. Còn lũ dân đen, thì ở nước khỏe hay nước yếu cũng vậy, chỉ được cái hân hạnh là chết, chết khổ chết số.

TỬ LY



HỘP THƯ

Ông Lê tư Lành, Hà-nội — Ông cứ gửi tiếp một ít bài giải trí nữa, trích ở nhiều sách khác nhau. Lúc bấy giờ chúng tôi sẽ đình lịch.

Có Báo Thủy. 80 Teinturiers Hà-nội — Những bài L. L. nếu hay và mới có hãy gửi. Còn những bài về mục phụ nữ, cách làm các món ăn, xin có cứ gửi bản thảo. Nếu có tiền xin có lại tòa báo nói chuyện.

NGÀY MAY, TUẦN BÁO RA NGÀY CHỦ NHẬT

GIÁ BẢO

6 tháng	Một năm	Các công sở
2p.20	4p.20	8p.00

Mục báo tình từ ngày 1 và 15 mỗi tháng. Phải trả tiền trước.

Tòa Soạn và Trị Sự:
80, Đường Quan Thánh, Hanoi
Giấy nói số 874

Bệnh viện và nhà hộ sinh

BÁC SĨ VŨ NGỌC HUỲNH

72, 74, 76 Góc đường A. Sénès và Jacquin (sau nhà Ruợu)

Chữa các bệnh:
Chiếu điện (Rayon X)
Chữa bệnh bằng điện Diathermie. U, V. Ionisation.

Giấy nói số 622 — HANOI

Câu chuyện hằng tuần...

—Phụ là vợ, nữ là người đàn bà. «Phụ-nữ» là vợ người đàn-bà, có thêm học mải không thuộc (con mèo)!



TRỜI Âu vẫn chưa quang đãng. Những đám mây đen dày chớp nhoáng vẫn chưa tan. Cơn phong ba bão táp chưa rõ bùng ra lúc nào.

Việc Đức kiểm tính Áo chưa yên đã tới việc Pologne gửi tới hậu thư cho Lithuanie. Tuy Lithuanie chịu lui và nhận hết các điều khoản bó buộc của Pologne, người ta vẫn lo sẽ xảy ra một cuộc kiểm tính thứ hai ở Âu-châu.

Còn việc Tiệp-khắc? Phải thiếu số ở Nghị viện, tức đại biểu của bọn dân Đức, đã bỏ thái độ giữ tiết chế và chỉ chực làm âm ỹ để đòi trở về với nước Đại Đức.

Pháp và Nga đã hứa sẽ cứu Tiệp-khắc nếu nước này bị xâm lược. Nhưng, trái lại, nước Anh vì các thuộc quốc không ưng nên đã tuyên bố giữ trung lập dù nước Tiệp-khắc bị nước láng giềng uy bức; có lẽ vì nước Anh và thuộc-địa của nước ấy chưa trông thấy sự nguy hiểm, và chưa nhận rõ sự liên lạc của mình đối với nước Tiệp-khắc xa xôi kia.

Nhiều chính khách lại ngờ nước Anh làm như thế, là vì cái thâm ý muốn có chiến tranh, cũng như năm 1914 chỉ vì nước Anh tuyên bố giữ trung lập, nên nước Đức mới dám quả quyết đánh nước Pháp. Lần này biết đâu Anh không chơi lại cái trò chơi tình nghịch hăm bốn năm trước?

Ấy là người ta mới ức đoán thế, chứ xét cho cùng thì Anh cũng sợ chiến tranh, nhất chiến tranh lại không có lợi gì cho mình.

Đâu sao, nếu xảy ra chiến tranh thì Anh cũng không đứng trung lập được. Vì nếu Đức đánh Tiệp thì Nga thế nào cũng đánh Đức, Pháp thế nào cũng đánh Nga và Anh có nhiên phải giúp Pháp. Có lẽ vì biết thế mà Đức còn trù trừ đó.

Trù trừ thì trù trù, Đức vẫn thì oai đem quân đóng dây ở biên giới Tiệp-khắc. Tiệp-khắc cũng chẳng chịu lép, đã tề chỉnh kéo quân đội ra biên giới. Còn Pháp và Nga thì, chắc cũng đều sẵn sàng cả rồi. Ngôi chiến tranh đã đặt, chỉ còn đợi một người cầm mũi lửa châm vào là nổ bùng lên. Ai là người dám châm mũi lửa ấy? Nếu đứng ai dám cả thì vẫn hơn.

Nhưng ta hãy quay về nước Pháp. Việc quan trọng nhất ở nước Pháp hiện nay có nhiên là việc quốc [phòng]. Nhưng muốn đem hết lực lượng và tinh thần ra đối ngoại, tất ở trong phái có sự yên tĩnh, sự hòa hợp. Vì thế, thủ tướng Léon Blum vẫn hô hào lập một nội-các liên hiệp quốc gia trong đó có đủ các đảng phái tham dự. Nhưng ông Flan-din và các đảng phe thiểu số vẫn chưa chịu nghe theo. Họ sợ và ghét đảng công sản, coi đảng này như bọn thù của nước Pháp tuy lúc có chiến tranh thì dân cộng sản Pháp vẫn ra trận và vẫn chết cho nước như những người dân khác (lời ông Blum).

Lúc ấy, linh chào mào của ta sẽ lại tòng chính để chết cho nước Pháp. Nhưng lúc ấy chẳng rõ ông Albert Sarraut có sang làm Toàn quyền [Đông-dương] để... diễn thuyết nữa không?

Hiện giờ thì dân ta đang đương hướng thái-bình, cuộc « thái-bình Pháp-lan-tây »: Dưới ngọn cờ ba sắc, dân ta đang phẫn phờ sung sướng, chỉ trừ những người nào khổ sở thì vẫn khổ sở như thường.

Khổ sở nhất là những dân gian dưới bốn mươi tuổi muốn ra ứng cử nghị viên mà lại không biết nói biết viết tiếng Pháp, vì các ông sẽ bị sát hạch trước khi ra ứng cử và... có nhiên... sẽ bị sa thải. Các ông nghị ra thay mặt dân mà bị sát hạch kể cũng là một điều mới lạ. Ai bảo mình cứ bầu liều bầu linh, ai bảo hạ người nào mình cũng bần miễn

ĐIỂM... VIỆC

TRÊN con đường xuyên Đông-dương — một công trình vĩ đại về thiết lộ Pháp ở thuộc địa — trong có mấy tháng nay xây luôn ra một « đồng » tại nan.

Nếu như ở các nước khác và ngay như ở Pháp, thì cái « đồng tại nan » ấy đã làm cho những người có trách nhiệm về con đường tại hại này phải lo nghĩ.

Nhưng ở xứ này: dễ vỡ, nước lụt... chẳng phải tại Trời là gì?

Vậy những nạn xe hỏa này chẳng qua cũng lại là tại Trời cả. Ông Giám đốc và các ông Kỹ sư sở Hỏa xa Đông dương cứ noi thế đi! Vì Trời còn lựa các ông nữa đây.

Lần đầu, một đoàn xe « bạc mệnh » bị cái « đá » hơi quá mạnh làm lún queo ngay ra ở quãng... Đả-bạc!

Lần thứ nhì, hai đoàn khác đâm xúm vào nhau, và chổng lại nhau mạnh mẽ như hai « chiến lũy » ở ga... Song Lậy.

Rồi lần sau rồi, một đoàn nữa chạy đến ga Đông Lễ thì những toa xe rú nhau « đồng lè » ra ngoài đường sắt, rồi « đồng kèn » cả ra bên đường lán.

Mỗi lần như vậy chỉ chết và bị thương độ vài ba người (theo báo hằng ngày) còn ngoài ra không ai việc gì (cũng thế), thì chẳng qua... ầu cũng tại Trời cả.

Dân Annam chúng tôi dễ tin lắm.

là người ấy bỏ tiền ra mua phiếu? Nếu mình biết kén chọn cần thận lấy người thay mặt thì chính phủ còn bày ra cái trò sát hạch nghị viên làm gì!

Khải-Hưng

Kỳ này nhiều bài quá Truyện vui hằng tuần để lại số sau.

Và tính việc lâu dài, các ông ở sở Hỏa xa muốn cứ được ầu no ngũ kỹ mãi mãi, thì các ông nên lợi dụng luôn sự dễ tin ấy và đòi luôn hết những tên các hạng đường với các ga đi.

Chọn những tên mới, ví dụ như: ga Chín tuổi, ga Ba hôn, gốc Địa ngục, quảng Mệnh đóa, ga Chết lán, ga Chết ri và ga Không hồi o. v.

Rồi một ngày kia nếu những chuyên xe lửa Hanoi-Saigon có hết hành khách, lại vắng bóng cả bác đốc than thì ta dứt luôn nốt là những « Đoàn xe ma » cho tiện.

Học làm... sư

Người ta bảo: « Cừ gỗ mờ mãi rồi cũng phải thành sư ».

Câu ấy không đúng. Vì làm sư còn phải biết mặc áo cà-sa cho gọn, cũng biết cởi nó cho khéo, rồi biết gõ tiếng chuông thế nào cho rón và biết gõ tiếng mõ thế nào cho « xinh nữa ».

Nếu không học, cứ một mình gõ mãi thì đến mòn chuông vỡ mõ cũng chẳng bao giờ có thể thành một ông sư thực thụ được.

Muốn làm sư, người ta cần phải theo những khoa giáo huấn riêng. Bởi thế chi nhánh hội Phật Giáo Hải-dương mới định tổ chức vào tối hôm 26 và 27 Mars này hai buổi hát « đức biết » để lấy tiền mở trường Tăng học và hội Phật Giáo.

Có một điều người ta thấy rằng: Trước khi mở trường dạy làm sư, tại sao hội Phật Giáo lại không mở trường dạy làm... người?

Tại sao mỗi một ngôi chùa lại không thể biến ra một lớp học?

Tại sao ở Tàu, ở Nhật, mỗi một ông sư là một người lính và ở bên đạo ông thầy đồng chính là người chăm nom sự học cho con trẻ, ở bên ta ông sư lại không thể thế được?

THIỆT LINH

Nên tìm cho trước marquee "L"

là thứ áo rất hợp thời bên và đẹp xưa nay chưa từng có. Kiểu mới của tươngдет

PHUC-LAI
87 Phố Chợ Hòm (R. de Huế) Hanoi

Mua buôn có giá đặc biệt

Các ngài mua:
Chemisettes, slips,
maillots de bain...



K I M T I Ê N

KỊCH của VI HUYỀN ĐẶC

Diễn lần đầu tại nhà hát lớn Haiphong hôm 19 Février 1938

(Tiếp theo)

BÀ BA — Vàng, thì mình hay để thì nghĩ xem sao đã nào. Từ hôm mình nói chuyện mô đến giờ, tôi đã tính toán tất cả nhà cửa, đất cát, tiền nạm, tiền mặt, vừa ở nhà bang, vừa cho vay tam, rất sôi, vào khoảng trên dưới chín mươi vạn đồng bạc. Trước thì cứ tưởng được hơn thế kia đây...

ÔNG CHUNG — Giá món tiền ấy mà là hiện ngân cả để đem dùng vào việc mô thì không buồn bán, đất lại nào bằng... Minh a, thế nguyên tiền mặt có thể có ngay được thì mình còn có ước độ bao nhiêu nhỉ?

BÀ BA, cau mày, ngẩn ngơ — Ừ, ừ...

ÔNG CHUNG — Bao nhiêu thì mình cứ nói, mình còn phải đo dự gì.

BÀ BA, đổi sắc mặt tươi cười — Thì mình để cho tôi còn tính xem đã nào, ai nhớ được cho thấu...

Hiện ở nhà báng có hai mươi vạn này... và ở nhà... các món tiền khác nữa, ước chừng độ mười bốn vạn đồng thôi. Minh hãy dùng thế, rồi sau ta sẽ liên; nếu còn cần nữa, thì bán bớt nhà, đất đi cũng được.

Chính cái miếng đất ở phố Tây, số Địa-ác họ khảm khoán môn mua mua đất ấy, nhưng tôi còn bán bit bit...

ÔNG CHUNG — Thế là hiện tiền mình có ba trăm bốn mươi nghìn đồng. Từ cứ định mình mình có thể cho tôi vay gấp hai số ấy kia đây, nhưng cũng được, rồi sẽ liệu... để cho gọi ông Phúc sang ông ấy viết thư ra nhà báng...

BÀ BA — Gớm, mình làm gì mà vội vã thế... hãy để thư thả đàm bữa, nửa tháng ta bàn tính cho đâu ra đấy đã nào.

ÔNG CHUNG — Không phải tôi vội vã đâu, công việc đã tiến hành từ mấy tháng nay rồi. Tôi muốn hỏi tiền của mình ngay là vì phải làm *dépát* ở báng thì mới mua được máy móc đường xe, tàu hỏa ở bên tây...

BÀ BA — Thì một vài tuần lễ cũng được chứ gì... nói thật, tôi với mình chả lẽ tôi lại tiếc mình hay sao? (bà đi sang ngồi bên cạnh ông) Nghé làm ăn, công việc to, phải nghĩ cho chín...

ÔNG CHUNG — Rồi thật mình lần thân quá. Rồi đi cắt nghĩa mãi hàng tháng nay cho mình nghe rằng việc mô chắc chắn lắm, mình không phải lo ngại gì hết...

BÀ BA — Vàng, tôi hiểu rồi, tôi hiểu là việc tốt lắm (mặt ra vẻ buồn) Tôi chắc mình đương tưởng nhầm rằng tôi không tin mình nên mới đo đạc như thế, mình đương nghĩ như thế, một ngày lại không biết nhau

hay sao, hướng bỏ mười mấy năm giờ nay. Của tôi là của mình... chúng qua chia riêng vốn ra để xem công việc của ai tốt, ai xấu.

ÔNG CHUNG — Có mình đương nghĩ quân thì có...tôi biết lắm chứ không những là để xem việc của ai lợi hơn mà thôi, tính tôi xưa nay vẫn thế: Tiền nông phải mình bạch. Đầu không bao giờ mình nói ra, nhưng tôi, tôi phải tự xử. Bề nào tôi cũng vẫn mang cái tiếng vợ nợ con kia, nên tôi đã thu xếp, ai có phần ấy cả rồi, mình cũng biết đấy chứ gì... Từ ngày tôi lấy mình,

ÔNG CHUNG, cảm động — Minh sợ mình có bao nhiêu tiền, mình cho tôi vay thì mình hết cả vốn riêng, chứ gì? (bà chực cãi, cúi chừa lệ, nhưng ông gạt đi, nói tiếp).

Tôi nói như vậy không có ý gì trách mình đâu. Tuy mình không nói, nhưng tôi cũng nghĩ đến cả rồi. Nếu tôi có lấy tiền của mình, tôi cũng phải làm giấy má phân minh cho mình...

BÀ BA — Minh tôi làm, mình nói như thế thì ra mình cho tôi chắc lép với mình à? Thế mình không nhớ, tôi vẫn thường nói với mình: của tôi cũng như của mình, còn thì cùng hưởng, mà nhớ có mất hết chẳng nữa cũng đành thôi.

ÔNG CHUNG — Có, có, tôi nhớ lắm mà bao giờ tôi cũng vẫn cảm phục mình là một người đàn bà

rất biết điều, rất can đảm. Ít ai được như mình. Bởi vậy tôi lại càng phải mình bạch để lại tấm lòng tử tế của mình. Bây giờ có hai cách rất tiện: một cách mình cho tôi vay một món tiền, đưa thầy kiện làm giấy má tử tế, với một cách mình chung phần quách ngay với tôi, tùy ý mình, mình muốn

thế nào thì mình cứ bảo ông Phúc, ông ấy thu xếp...

BÀ BA — Đàng nào cũng được, tùy ý mình. Minh cứ mình bạch qua, mình làm cho tôi đến phải ăn hẳn chứ chẳng không.

ÔNG CHUNG — Minh rõ lẫn thủa lắm, việc gì mà ăn hẳn. Công việc ra công việc, mà vợ chồng là vợ chồng chứ...

Có tiếng gõ cửa rồi người loong-loong cầm cái đĩa bạc trên có lấm danh thiếp, vào đưa cho ông.

BÀ BA — Ài thế, mình?

ÔNG CHUNG, nhấm nhấm đáp — Ông Cụ-Lợi... (quay hỏi loong-loong) Anh trông ông ấy ăn mặc thế nào?

LOONG TOONG — Dạ, bầm ông ấy ăn mặc tây, quần áo trắng bần thừ, mặt xanh như người ốm ngã nước ấy a.

BÀ BA, với tay lấy tấm danh thiếp đọc — Nguyễn Văn Bao dit Cụ-Lợi, Entrepreneur (quay hỏi ông) À, có phải cái ông Cụ-Lợi mà hồi năm ngoái mình gửi tiền vào cho ở Sài-gòn ấy không?

ÔNG CHUNG — Chính ông ấy đấy. Cơ chừng đã sai hết món tiền ấy rồi nên lại làm về đây bầm mình.

(Bảo loong-loong) Anh ra mời ông ấy vào bàn giấy, đợi tôi. (Loong-loong vâng, rồi ra. Ông nói với bà) Tôi ra xem anh ta còn muốn cái gì nữa, rồi kiếm cách mời ông ấy đi, chứ mỗi năm lại lại ám mình một lần thế này, chịu sao nổi. Ừ, thế mình cho gọi ông Phúc sang và bảo ông ấy nhà... tôi ra xem, tôi không muốn cho ông ấy vay đây...

Ông ra. Bà giờ quyền sô tay ra tính. Một lát Bà bần chướng. Bồi vào.

BÀ BA — Cậu Ngọc có nhà đây không?

BỒI — Bầm bà có a. Cậu con đương mặc quần áo.

BÀ BA — Anh lên mời cậu xuống tôi bảo.

Bồi vàng rồi ra, Bà lại tính sô.

Một lát... Cậu Ngọc ra. Cậu Ngọc vào trực hai mươi năm, hai mươi sáu tuổi. Rồi là một trang thiếu niên tuấn tú. Mũ tuấn tú thột: một đôi phần, môi bôi son, lông mày kẻ than, tóc xoa dầu bóng nháng.

Già lật cái vớ tay của cậu ra, rồi cho cậu khoác cái áo hàng màu.



CON CHIM

PHÒNG TÍCH

1 là cơm no rượu xay với ham tinh giọc
2 là ăn no đi ngủ, hay ăn no đi tắm ngay

khí đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đi, ăn chậm tiêu, bụng vô bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hồng, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỗi mặt, buồn bã chán tay, bị lấm nám sắc mặt vàng, da bụng vàng. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Một hai liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay

Liều một bữa uống 0p20 Liều hai bữa uống 0p40

VŨ-BÌNH-TAN Ăn từ kim tiền năm 1926 178 bis Lachtrey HAIPHONG

Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI; AN-HA 13 hàng Mã (Catoire) - HANOI

Đại-lý phát hành khắp Đông-dương: NAM-TÂN 100 phố Bonnal - HAIPHONG

Có linh 100 Đại-lý khắp HANOI và các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KY và CAO-MIÊN, LAOS

nên bị bệnh gọi là Phòng-Tích

Sai quần nhiều trắng, thì cậu sẽ thành một trang phần đại ngay tức khắc.

Cậu đi, đứng, bắt chức y hệt các kép cinema. Cậu chẳng chừa, 15 lòng, chớ chừa cho đến nỗi ai cũng phì phi cười. Nhờ được cái kito tông của bà chị, cậu cũng vào song tây về, đem về được mền nhũ dầm và cách ăn mặc đồng điệu. Lẽ ra cậu để chiu về đầu, nhưng bà chị cần vàng, cần cảnh nên định lại cậu về.

CẬU NGỌC, hỏi tay dút túi quần golf, miêng huýt sáo bài "À la mode" — Chị gọi em có việc gì mà cần thế? Em đương thái độ cái cravate... chị xem cái cravate này có "ngộ" không? Em mới nhận được ở Tây sang đấy, hãng Barclay kia đấy?

BÀ BA, cười — Gớm! cậu chỉ lo sửa bộ cánh...

CẬU NGỌC — Có thể mới sưng là em chưa chị chứ. Chẳng gì cũng mang tiếng đi tây về, phải học cho đúng một chữ không có họ cười chết.

BÀ BA — Ủ, trông cậu lúc nào cũng chưng diện.

CẬU NGỌC — Chị tinh chả có thể họ vẫn tôn em là Prince de Galles Annamite đấy. Đây chị xem: cái ảnh em vừa chụp đây này.

Mức túi lấy ảnh đưa cho Bà Ba xem.

BÀ BA, cầm ảnh xem — Ủ, đẹp đấy... (đưa ảnh trả cậu) Nhưng này cậu này, chị cho gọi cậu xuống không phải để ngắm xem cậu có giống ông Prince de Galles, không đâu... Chị có một việc cần bàn với cậu.

CAU NGỌC — Việc gì thế, chị?

BÀ BA — Lại cái việc thủng cha già nó muốn vay để làm mỏ. Chị khó nghĩ quá đi mất. Không cho nó vay cũng không tiện, mà cho nó vay thì rất nguy.

CAU NGỌC, ngời xuống ghế, bắt chước chân — Nếu thế sao chị không cứ từ chối phang ngay đi có được không?

BÀ BA — Nói để như cậu nói ấy. Nó hết sức tin cậy mình lại khéo lép với nó làm sao được. Mình làm như thế, nó không tin mình nữa thì cái gia tài này về tay vợ, con nó hết.

CẬU NGỌC — Nếu thế thì chị cứ cho nó vay.

BÀ BA — Nói để như cậu nói ấy.

Cho nó vay thế ngộ bắt thần nó chết, bao nhiêu tiền của chị đã bỏ vào mỏ Tiêu-giao của nó thì còn làm thế nào mà lấy ra được. NÓ



chết, chị em mình chỉ có mà đứng ngơ ngေါi, mà chớ.

CẬU NGỌC — Giời đất ơi! Rắc rối thế thì làm thế nào được?

BÀ BA — Bây giờ chỉ có một cách là chị đánh phải cho nó vay tiền, nhưng bắt nó làm công ty với nó ấy mà, cậu nghĩ thế nào?

CẬU NGỌC — Vàng, chị nghĩ phải lắm, cách ấy tốt đấy. Mình là công ty, hề nó chết thì mình chia phần ra mình lấy.

BÀ BA, vẫn ngẫm nghĩ — Nhưng mà, cậu à, nếu chia thì ra mình chả được gì cả? Tiền mình bỏ ra bao nhiêu, mình chỉ lại lấy về được có bấy nhiêu thôi à? Mà vì tất đã lấy được đủ, khó nghĩ quá đi mất. Có thể mà thôi đầu, em, lại còn cái thằng cả Bich nó rắc rối nữa chứ.

CẬU NGỌC — Chị sợ gì thằng cả Bich, đã có em, chị đứng sợ. Em có thể đối phó với nó được, chị sợ gì.

BÀ BA — Ủ, ừ, thôi đi ông trẻ. Không phải chuyện dùng võ lực. Còn luật pháp, còn quan tòa, còn thầy kiện... không, không được, nếu mà đến cung phải kiện cáo thì hết... chị nghĩ ra rồi, em à. Chị cứ cho nó vay tiền, nhưng chị bắt nó đưa cả cái mỏ Tiêu-giao làm bảo lãnh. Hễ nó không trả được nợ thì mình tịch ký mỏ. Chị có thể là hơn cả.

CẬU NGỌC — Ủ, nhì, chị nghĩ rất phải, cách ấy thần tình đấy.

Cậu đi tay, cười nói.

BÀ BA — Suyt! Suyt! (chờ tay) khe khe chứ, nó ở đều buồng giấy kia kia, cậu làm cái gì mà dầm lên thế!

CẬU NGỌC — À thế à? Vàng, thế em nói thêm vậy. Chị ạ...

Cậu đi lại ghé vào tai bà nói.

BÀ BA, cười, rồi nghiêm sắc mặt, rồi lại cười — Sau với cái vị tiền lấy tiền đưa cho cậu — Gớm! cậu cũng tiển nó vừa vừa chứ, chứ ai lai, từ đầu tháng đến giờ cậu lấy của chị mấy trăm rồi...

CẬU NGỌC — Đầu mà mấy trăm? Thưa chị, em mới xin chị có mỗi hai trăm. Thời chị cho em một trăm này nữa thôi, từ nay đến cuối tháng em không dám xin thêm chị nữa. (Bà đưa tiền, cậu cầm bỏ vào túi quần rồi nắm tay bà hôn). Merci chị, merci ma grande. Tu es une chic petite sœur. Je t'aime bien tu sais... Thời thế chị ở nhà, em đi đánh golf nhá...

Cậu vừa nói vừa nháy theo dịp sao mồm.

BÀ BA, nói với — Ủ, cậu đi, nhưng hề về, cho chị biết xem chị có cái gì cần phải bàn với em không đấy nhà, hay lại đi mất... (Cậu vừa vâng vừa ra. Bà nhìn theo cậu cười rồi bậm chùng gọi bồi, Bồi nào, bà nói! Anh sang bên buồng comptable, mời ông Phúc sang tới bảo, bảo mời ông sang ngay. (Bồi vâng rồi ra. Bà lại với quyền sổ tay nhậm, lĩnh. Một lát, Ông Phúc vào.)

ÔNG PHÚC — Thưa bà, bà cho gọi tôi à?

BÀ BA, bỏ quyền sổ tay xuống bàn, tay chỉ cái ghế ở bên kia bàn — Vàng, mời ông ngồi... Hắc ông chủ nhà ta đã có nói chuyện với ông về cái việc ông chủ nhà ta muốn dùng tiền riêng của tôi để làm mỏ.

ÔNG PHÚC — Bẩm vâng à, ông chủ đã có nói qua cho chúng tôi biết, bôm thế việc ấy ông đã đặt định h như thế nào chưa à?

BÀ BA — Bây giờ thế này: ông nhà tôi vào vào cái số bốn mươi vạn đồng bạc để làm mỏ Tiêu-giao. Ông làm một cái projet de contrat sẵn rồi ông đưa cho thầy kiện, đại khái: ông nhà tôi vay của tôi một món tiền là ngàn ấy để làm mỏ Tiêu-giao, hạn

năm năm thì trả hết và lấy cái mỏ ấy làm đảm bảo. Hiện tiền ở nhà bôm tôi mới có hai mươi vạn thôi nhưng rồi tôi sẽ verser thêm, ông chủ cần dùng đến đâu, tôi sẽ hoặc, aviser nhà bôm hoặc viết cheque cũng được, nghĩa là ở cái complete của tôi sẽ mở thêm một cái compte courant cho ông chủ nhà để ông chủ nhà lấy cho đến đủ món tiền ở contrat thì thôi, ông nghe ra chưa?

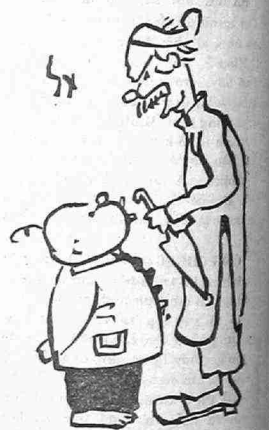
ÔNG PHÚC — Bẩm vâng... để tôi xin làm ngay... Thưa bà...

BÀ BA — Tôi không dám... ông... Ông Phúc ra. Một lát, Ông Chàng vào, ông Cụ-Lợi theo sau, vừa đi vừa lại nhai nói.

ÔNG CỤ-LỢI — ... Nhưng xin bác, bác cũng xét lại cho, ồm đau thì còn làm ăn sao cho nó chu đáo được... (ông chợt nhìn thấy bà Ba đi thì ông đứng đứng lại, rồi ông cúi đầu chào)

ÔNG CHUNG — Ồm đau, hừ, ồm với đau... ai cũng chỉ viên ồm với đau ồm... (ông dút dít ngời xuống ghế thì vừa thấy ông Cụ-Lợi chào bà ba, ông mới nói) À này mình này, ông đây là ông Cụ-Lợi đấy... tôi đã có lần nói chuyện ông với mình ấy mà. (Còn nữa)

Vi huyện Bão



X. X. — Tôi đó bác biết con vết gì khi nó chết mà gọi nó ai cũng tưởng là sống.
L. T. — ???
X. X. — Con gà sống

GIA HẠN 25 HỒM ĐỀ NHƯỜNG QUYỀN QUẢNG CÁO 3 THỨ THUỐC THẬN CHO CÔNG-CHỨNG

Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC xưa nay đã tìm hết cách quảng-cáo cho ba thứ thuốc CACHET DU TIBET, KINH-TIẾN TỤY TIẾN (tức Khang Hy trắng đường kiến thận hoàn), BỒI NGUYÊN TIỆT TRÙNG. Nay nay ai nói đến tên 3 thứ thuốc ấy, thì cũng đều rõ là những thuốc-ấn có những hiệu-lực gì. Song sự làm cho nhiều người biết ấy là do cái tài làm quảng-cáo của nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC, nếu cũng có một số người biết mà chưa... tin. Nay nhân dịp bán giá ba 3 thứ thuốc nói trên trong buổi đầu năm vừa hết. Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC muốn nhường quyền quảng-cáo 3 thứ thuốc ấy cho công chúng, vì nhà thuốc tin rằng công chúng nào đã biết đích đáng hiệu-lực của ba thứ thuốc đó mà mới giới thiệu cho người khác, thì sẽ có một mảnh lộc làm cho họ tin ngay, hơn là nhà thuốc tự làm quảng cáo vậy. Nên nhà thuốc nhất định giá bán bán giá quảng cáo 25 hôm nữa. Kể từ 15 Mars này, mong rằng khắp anh em ai đã biết những công dụng của ba thứ thuốc đó, nên sẵn lòng giới-thiệu hoặc quảng cáo cho khắp ai đều biết, nhà thuốc rất cảm ơn. **Nội qua những hiệu lực của thuốc:** 1-) CACHET DU TIBET, 0p60 mua một biếu một, tức Khang Hy trắng đường kiến thận hoàn, hộp 100, lấy 1p, dùng được 5 hôm; hộp nhỏ 1p. lấy 0,50, dùng được 2 hôm rưỡi. Thuốc này đặc dụng cho vua mọt, tặc rừng, hiểm muộn con cái. Thân bọng, cũng chỉ dùng 1 hộp là kiến biến, 4, 5 hộp là được mào nguyệt. — 2-) BỒI NGUYÊN TIỆT TRÙNG, 1p50 lấy 1p, Chứa những người sau khi khỏi bệnh phong tình, Lậu, Giang-mai Ha-cam, hoặc bị bệnh ấy đã về thời kỳ kinh-niên, từ 1 đến 15, 20 năm, mà thấy trong mình mất-giao-hợp đồng, thức khuya ăn đợc lại phát bệnh và trong đường tiểu thường buồn, rồi mơn người đa, đau xương, đau lưng... Thuốc này uống vào không những rất làm nọc bênh mà lại còn bổ sức khỏe, bồi dưỡng khi hơn trước nữa, nên 1 hộp nặng 4 hộp.

THƯỢNG-ĐỨC 145 MISSION — Phố Nhà Chung — HANOI và các đại-lý các tỉnh — Bai-lý tại Hanoi hiệu BACH-GIA 71 Phố Hàng Ngai

THO' DU'ONG

Tân trung ngâm

Khánh, phi.

Ý-khi kiêu mãn lộ.
An mã quang chiếu trần.
Tá vấn hà vi giá,
Nhân xung thị nội thân.
Chu phát đại đại phu.
Tứ thụ hoặc tương quân.
Khoa phó thiết thiên yên.
Tần mã khứ như vân.
Tôn lồi lực cứu dinh.
Thầy lục la bát trần.

Quả phách Động đình yên,
Khoái thiết thiên tri lân.
Thực bảo tâm tự nhược,
Từ hàm khí ich trần.
Thi tuế Giang-nam hân,
Cổ-châu nhân thực nhân.

BACH-CU-DI

THƠ DỊCH

Khúc ngâm trong đất Tần

Nhe, báo (1)

Bầy đường dặng bộ con cương,
Ngựa yên hồng nhóng sáng
chưng bụi hồng.

Hỏi : làm chi đó, những ông ?
Người ta rằng là quan thành
đó mà.

Giải diên đều Đại phu ta ;
Mà đeo giải tía, hoặc là Tương
quân. (2)

Khuenh-khoang đi chén trong
quần.

Rộn rang vô ngựa chạy vẫn như
mây.

Vô, ang, chín thứ rượu đầy,
Hải sơn tám bát cỗ bầy linh
tinh

Quả dặng, quý hải Động đình
Cá Thiên-tri thái, đơn thành
gỏi ngon.

Ăn no, khoan khoái tâm hồn,
Rượu say, ý khí hùng hân
càng thêm. —

Năm nay hạn hán Giang-nam,
Cổ-châu người mỗ người làm
thức ăn.
TÂN ĐẢ

1. — Đất Tần tức là Trường-an,
là kinh đô nhà Đường ở đó. Ông
Bạch cư Di có mười bài Tân trung
ngâm, đều là tả nói những sự tai
nghe mắt thấy ở kinh đô. Bài này là
nói về cảnh phú quý, mà là sự được
nghe biết ở ngoài đường. — Chữ
« kính » là nhe, lấy ở chữ « kính
cửu » ; chữ « phi » là báo, lấy ở
chữ « phi mã ».

2. — Hai chữ « giải » đây, đều là
nói giải đeo ân. — Chữ tương trong
câu này, đọc tiếng bằng, vì nó có
đứng trên chữ quân. Khi nào chữ đó
đứng một mình, thì đọc tiếng trắc,
là tướng.

T I N T H O'

(Tiếp theo kỳ trước)

C ŨNG đời nét bút — và nét
chữ — một... nữ sĩ ở
sông Thương, tôi thấy
được nhiều vẻ đẹp đáng chú ý. Bài
«Chiêu xuân» gọi cái cảnh thanh
tú một nàng khuê nữ ngồi trong
lầu rất tên bản đàn chim trước. Lời
thơ cũng dung dị và có một vài
điểm đáng khen, nhưng không hiểu
tại sao tác giả lại ký là... cô Văn
Quản ? Cái tên mỹ miều ấy có lẽ
đề gợi sự tò mò của bạn đọc.

Đây là một vài đoạn của bài thơ
mà, nếu có... Văn Quản sửa lại cho
chính hơn, thì sẽ vui lòng đáng
trou :

Một đàn chim trước vịn ngành trúc
Riu rít kêu ran « chốn lộng lờ »
Thiếu phu ngưng tay nhìn (?). kỳ ức.
« Iinh như năm ấy trước lầu thơ... »

Xuân nở trên hoa những nu cười
Đẹp như vờn mộng cõi hồng-tai
Chôn rên, thiên-nữ tươi lông thắm
Mím miệng ánh đào trước gió lơi,

dồi, sẵn cung hoa (?) vút mũi lên
Bản đàn chim trước bối nhân duyên,
Mặt chàng luôn sẽ đầu qua dầy
Điêng-ngựa trong nắng dưới môi hiện

E lệ, nâng quay trở lại lâu.
Rời từ chiều ấy, những chiều sau,
Mưa xuân phơi phới trên hoa thắm (?)
Thiếu nữ yểu đương nổi nhớ sầu.

... Những ngày thơ mộng xa xăm ấy
Đã nhuộm lông nàng lại thắm tươi.
Thiếu phụ ngày thơ bưng má đỏ (?)
Tưởng người đem trả mũi tên rơi.

Bao nhiêu thi vị của một thời xa
xăm, có thể đẹp qui hóa như những
bức tranh cổ Tàu, tức thay vì nét
bút nhiều chỗ chưa đủ giá trị để
cho người khó tinh được mãn
nguyệt.

Sông Thương có một tao đàn. Một
tạo đàn của những giai nhân tài tử,
nhưng giai nhân lại nhiều hơn. Tôi
nói chặc được thế, tưởng cũng
chẳng lấy gì làm tài.

It lâu nay thương có nhiều thơ
gửi đến hồi ý kiến tôi ; dưới thời
kỳ những tên rất yêu kiều : và dưới
lên yêu kiều, bao giờ hai tiếng
Sông Thương rất oền thơ cũng dính
theo—như một khẩu hiệu êm ái.

Nếu tao đàn ở sông Thương chưa
hợp thành, thì lời đoán già của tôi
ngụ như ý mong mỏi ; sự thành
tâm của tôi sẽ có ngày sung sướng,
được thấy cái hội ấy ra đời.

Hôm nay, tôi tưởng tượng như
tao đàn đã có thực rồi, để được

hân hạnh nói đến thơ của thi sĩ
trong tao đàn — mấy giai nhân mà
lời cũng tưởng tượng là những
«nữ sĩ» thực hiệu.

Kỳ này bà tên mỹ miều lần lượt
hiện dưới những bài thơ xuân mà
tôi vừa đọc lại. Thơ của mỗi cô
có một vẻ, nhưng mười phần lại
kém một vài. Lời thơ của các cô
rất dễ nghe, nhưng ý thơ hơi khó
nhận. Người ta mong rằng những
cái miêng xinh xắn kia khi đã nói
được những câu chõi chầy, lại có
thể nói được những chuyện đậm
đã hơn.

Mấy câu đầu bài «Đầu biu» của
cô gái sông Thương (?) ai cũng
phải lắng tai, vì sự đin hũ ở đây
là cái buồn chiều xuân của một
người có đơn trong cảnh vắng :

Sương lan trong cảnh tiêu điều
Tiếng đàn đầu vắng buồn reo rất
buồn.

Một cây lưng núi thon von
Khói chiều trong sớm thả hồn theo
mây

Bờ sông ngo ngác hơi may
Mắt tìm không thấy chim bay ngang
trời

Một vài nét đơn sơ vẻ được sự
quanh què ban chiều : khói bay
thẳng như thả hồn lên cao ; hơi
may ở bờ sông gợi được sự bần
khảo của lòng người trong hai
tiếng ngo ngác ; một ý mong mỏi
làm rõ sự lẻ loi ở câu sau cùng :

« Mắt tìm không thấy chim bay
ngang trời ». Nhưng cái tiếng đàn
ở đầu vắng lên trong cảnh tịch
mịch này hơi phiền, vì hơi âm ỹ.

Giá tôi là tác giả, thì dù nghe thấy
tiếng đàn kia vắng thực, tôi cũng
quyết chối phắt là không nghe tiếng
gì. Tôi lại sẽ nghĩ bút ngay sau
câu thứ sáu, cũng như cô thiếu nữ
khôn ngoan biết mình nói ít lời
thể cũng đủ vui tai người nghe. Cô
thiếu nữ sông Thương lại không
ngờng. Có còn viết thêm và những
lời có thêm sau này làm người ta
bọt mền có đi một đôi phần, vì có
không còn duyên nữa :

Nón xa không ánh vàng phơi
Sóng xa không ánh chèo bơi trên
giòng

Ngây tàn trong liếc, thương, mong
Em còn ư vờ, trong vòng thân thơ
Đưa chân bước xuống bên bờ

Lòng buồn như kẻ đợi chờ người dẫu
Vân vân. Bài thơ còn độ mươi
câu để dài xuôi tai và vãn vơ như
thế nữa. Tôi lại có dịp khen cái

cần ngăn ngữ Pháp : « lời nói là
bạc, sự yên lặng là vàng ».

Một nữ sĩ khác ở sông Thương,
cô Ngọc Minh, cũng có những lời
suối tai, tỏ ra rằng về âm điệu thơ
cô đã thành thuộc lòng

Ta đã thấy xuân về trong tiếng phào
Trong ánh trời đêm ấm về hay hoàng
Trông những hạt mưa bay không
vời đó

Trên cánh nêo cao vút, khách khua
vân,

Nàng xuân vừa thướt tha trong lá
biếc
Đón chào ta bằng cả một trời tươi
Tối vội hái bao vãn thơ tha thỉ

Ném tặng xuân theo với những nu
cười.

Đó là cảnh xuân vui. Nhưng xem
chừng cái vui không qui gia. Về
đêm ấm, tiếng khách vơ, màu lá
biếc trong đó ngàn Xuân thướt tha,
vội những vãn thơ ta thiết niệm
tặng Xuân và tặng Xuân với những
nu cười ; bằng ấy tiếng sần sàng
như vãn điệu đầu đây, thì sĩ một
nghe qua, tr tưởng chưa thành
hình, vừa cảm bút đã thấy những
tiếng đó đầu đến ; không lựa chọn,
thi sĩ liền ưng ngay, viết thành thơ,
và bằng lòng. Trong việc làm thơ,
tôi mong người ta khe khách hơn,
dẫu người ấy là một nữ sĩ. Tinh để
dầu là điều đáng tránh, nhất là vì
cô Ngọc Minh có một khiếu thơ
đáng yêu, bốn câu nhỏ có làm tiêu
để trên bài thơ « Xuân về » có một
đang điệu tươi trẻ, dẻo dăng mà
người ta mong cho có chau chuốt
thêm để giữ được mãi :

Những buổi hoa xuân lấm ánh trời
Chim ca rộn rã đến ngày vui

Ta nhìn ánh sáng trong trời thắm
Nao nức lòng ta cũng thắm tươi.

Liên theo bài «Xuân về» của cô
Ngọc Minh, là bài « Giác Mộng
Xuân » của cô Lê Mai : một tên hiệu
khác chọn qua ! Vẻ đẹp có lẽ ẩn cả
trong cái tên rất đẹp ấy, nên trong
thơ, lời và ý tôi thấy rất hồ hồ.
lần đoán thơ tôi trích dưới đây là
những điệu dân gây quen tay, nhưng
người đánh đàn không có tinh
cảm chân thực.

Từ đây bên trời bao cảnh đẹp
Cả ngày âm điệu của xuân nương,
Cũng không đem lại nguồn trời
thắm

Cho cõi lòng tôi đỡ nhớ thương.

Vì buổi xuân xưa dưới ánh chiều,
Bên ngân mai vắng, phần hương yên.
Đã cho tôi thấy bên hoa thắm,
Bao nỗi lòng tôi vẫn ước ao.

Nhưng cũng một chiều xuân ấm áp
Chang đi theo tiếng gọi xa xôi.
Để mình tôi sống trong có lẽ
Vội cõi lòng xuân đã cõi rồi.

Tôi vội bâng mình dưới gió sương
Mặt chiều thu vắng ả è buồn
Nhưng khi trong nỗi ngân tai thắm
Chỉ gợi cho lòng này vết thương.

Một chút buồn vãn vơ, một chút
tình cảm không rõ rệt ; mấy tiếng
sùi sụt của một tấm lòng dễ tủi,
nhưng không biết tủi về đâu. Tuy
vậy,— bởi sông Thương là chốn
nguồn thơ đời dào,— tôi chắc rằng
cô Lê Mai sẽ cho chúng ta nghe
những đoạn đậm đà hơn.

(Còn nữa)

THẾ LỬ

TIN CAT

Trên
Châu
Tân
BACH
AI

Ngựa và trị
CẢM-NHIỆT
CÓ
BAN-TRAI
KINH-PHONG
Thời bình 15 Phúc
BÁN KHẮP NƠI

Số 100 TONG ĐOC PHUONG Kholon

Làm dân

phong sự của Trọng-Lang

I. — SAU LŨY TRE

(Tiếp theo)

Một vài việc vặt

ONG K. giắt tôi tại bàn cổ của bốn người đã đứng tuổi. Ông giới thiệu tôi với họ một

cách ngịch ngợm :

— Ông này làm báo, nghĩa là viết nhát trình, ở Hanoi. Ông ấy không là con quan như tôi, nhưng mà ông ấy hơn tôi. Tôi thì không ai biết cả. Nhưng ông ấy thì đến các quan cũng biết tên! Ngay đến chỗ buồng giấy ông toàn quyền là chỗ oai nghiêm nhất Đông-Dương mà ông ấy cũng len vào được!

Ông lại giới thiệu họ với tôi : nào là ông lý, ông chương bạ, ông phó lý, ông chánh hội đương chức. Ông nói nhiều, riêng về ông lý :

— Ông lý đây có họ với tôi. Kể họ, tôi đứng ở hàng em ông. Thế mà cụ lý nhà ta lại gọi tôi là « ông », lại xưng « con » với tôi. Chỉ vì tôi là con của thầy tôi. Có lần thầy tôi phải « quở » ông mà vẫn không chữa !

Ông nghe thấy ông lý « nhè » một tiếng, như để chừng lời ông K. là đúng.

Hai mắt ông đen, to, lơ dờ say, mờ màng một cách thái quá trên bộ mặt phúc hậu quá hóa lẫn thân. Cả bộ râu đen ướt của ông cũng lạnh rừ xuống.

Ông chương bạ trông như một người Tàu nghiêm. Ông chuyên nhìn ngang bằng đôi mắt trốt. Ông chỉ có đó bả, bốn sợi râu cup xuống như để làm nhọn thêm bộ mặt quắt, đen xạm của ông.

Lúc này, tôi thấy ông ngồi mà cựa luôn như ngồi trên lò kiến. Mỗi lần cựa, mặt ông rúm lại.

Ông K. hỏi ông, ông không trả lời. Ông vén quần lên, chỉ vào ống chân : một vòng voi khoanh tròn quanh bả, bốn lỗ con lổm xấu vào da, rơm rớm máu.

Ông K. kêu :

— Chết chưa ! Chó cắn ông bao giờ thế ?

Ông nhún nhó :

— Lúc này hay là lúc nào cũng không biết nữa. Mỗi đến khi ngồi nháp tiệp, thấy đau đau mới biết!

Về sau bản đi lần lại mãi, về vào đầu mũi, ông mới nhớ ra

rằng ông bị cắn giữa lúc ông đang viết « cu lớn nhà ! »

Ông không kịp sửa chớ, vì ông còn mắc lạy cụ.

Hay là ... Tôi nghe ông nói với ông lý :

— Trông thầy cụ, còn mắc sợ bỏ mẹ đi ấy mà ! Còn có trông thấy cái đech gì nữa !

Ông chánh hội nghech miệng lên, cười một tiếng :

— Cụ lớn nhà chớ oai mà ! Tôi cũng vậy, một khi trông thấy cụ là chẳng thấy cái chớ gì chung quanh nữa !

Tôi thấy ông K. thờ dài, kéo tôi ra ngoài. Ông buồn bã bảo tôi :

— Thằng cha chánh hội nó số đấy ! Ý nó muốn nói : đã trông

nồi không gọi nhau là « mây » !

Chào nhau xong, ông lý lu nhiên chấp hai tay ra sau lưng, đi chậm bước lại, nhìn lên cây, nhìn vào bụi tre. như ông sắp sửa ngâm thơ : ông đang cố quên bộ mặt ngu và bướng của ông nhiều.

Còn ông nhiều đang ngồi sòm sĩa răng trên bờ giếng, bỗng dừng dậy dằng háng rít mạnh. Tôi tưởng ông sắp sửa đi ra cũng chửi đồng một câu ! Không ! Ông chỉ nếm cái tâm xuống nước, như muốn rằng giếng đã bẩn thì cho bẩn một thề. Rồi ông đi về.

Ông đã bèo lùn, lại đi chân chũr bát, thanh trĩu trong ông đi như một con vịt vừa ở dưới nước lên.

Hai người gặp nhau, thật là bất

sang ruộng công đến non thước.

Hôm sau, sau khi đã bán bạc kỹ lưỡng với các cụ và ông lý, ông cho mời nhiều M. ra đình có việc. Ông thay mặt dân nói rõ các chuyện, xong rồi lý sự với ông M. như thế này :

— Nay một tí, mai một tí, gớm thật ! Anh chiếm ngay của làng đến non một sào đất công. Trên có các cụ, cái mặt anh thế kia mà hóa ra gian ! Bây giờ anh bảo sao, cái chỗ đó ! Chiếm công vì tư, luật hình có nói. Trông lên cũng lú, nhe xuống cũng tù.

Ông dọa xong, ông bán cho nhiều M. một cách gian xếp cho ôn thỏa : biên cây rạu ta làng, và biên mười lăm đồng, tre là cho ông chánh. ông lý, ông chương tuần. Còn ông là phó lý thì thế nào cũng xong.

Xong, ông lại dọa :

— Nếu nội nhật còn trừ trừ không lo liệu cho xong, bắt đặc đi ông phải lập biên bản, bảm phủ !

Nhiều M. như ngủ mê mới tỉnh, chỉ một mực kêu :

— Là thật ! Va là quả !

Ông phó lý lại cho hắn là vô khéo. Muốn tỏ rằng mình không buộc tội oan cho ai bao giờ, ông sai tuần thượng khăn đi mời chương bạ. Rồi ông chấp tay sau lưng đi lại trên thềm đình, như một ông huyện.

Ông chương bạ không kịp đội khăn, ôm sỏ đến.

Sau một hồi xem xét, và cãi nhau, ông nhiều M. lại càng lấy làm lạ hơn, vì chiếu sỏ, không những ông không sảm chiếm đất công, ông lại bị thiệt nữa : tư bao giấy không biết, lang đã cầm lẫn sang đất tư của ông đến gần một sào !

Thành ra, ông phó lý đã do nhảm và tình nhảm !

Nhiều M. hỏi lang một câu thật là bằng quơ :

— Bây giờ lang tình cho tôi thế nào ?

Không có ai trả lời nhiều M.

Các cụ lúc này đây một đình, tư nhiên các người một, biến đi đâu mất cả. Nhiều M. ngo ngác một lúc, từ trên thềm bước xuống, sỏ chân vào giày, về nơi.

Về việc này, ông K. nhắc lại với tôi, lời ông phó lý :

(Xem tiếp trang 19)

Trọng-Lang



thầy thầy tôi, thì không thấy chớ nữa !

Ông xem : ở nhà quê, cho họ ăn họ cũng chửi, không cho ăn họ cũng chửi. Họ lạy đây, mà họ lại chửi ngay đấy !

Chỉ chết thằng có tiền

Ở cổng nhà ông K. ra, tôi được nghe hai người chào nhau mà không cười :

— Kia ông lý !

— Phải, ông nhiều !

Ông lý vẫn giữ bộ râu với bộ mặt rã rời ấy. Ông nhiều, một người lùn, béo đen, không râu không tóc, vừa nhún nhui lại vừa thô lỗ như một người nặn vung bằng đất thó. Nghe giọng chào như giọng nhại, trông về mặt lúc họ liếc ngang nhau, tôi tưởng họ đã có can đảm lắm nên mới nhìn

đắc dĩ, tuy ở cùng lang. Vi...

Chiếm công vi tư

Ông nhiều M. có mười mẫu ruộng, một trâu, một bò. Thế là ông được đứng vào mặt giàu nhất làng. Ông chỉ có hai tội : ngốc và lạnh. Cho nên, lý dịch trong làng yện trí ông là « bừa cổ » hay là « tù bạc sỏ-cuo » (trống) của họ.

Ông phó lý một hôm đứng ngắm thừa ruộng tư của ông nhiều. Ông cao hứng lên, nhân thấy rằng cả làng mù cả, vì đất của nhiều M. lẫn sang đất của chùa làng đến ít ra cũng một sào !

Đêm đến, với vài anh nhiều khác, với tuần tráng, ông vác thước và giấy, lần mò đo vung ruộng của nhiều M. Đêm ông đo cũng đứng như ngày ông ngắm : bề ngang ruộng của nhiều M. lẫn

CUỘC ĐỜI MỚI

Xã giao

Phục sức của đàn ông

(Tiếp theo và hết)

KHÔNG thể nói, trong vài kỷ báo, tất cả những điều cần bết về y phục đàn ông trong mọi trường hợp, tôi chỉ nói thêm về một vài trường hợp cần sau đây.

Đi đưa đám — Không nên mặc màu lòe loẹt. Không nên dùng những màu sặc sỡ. Không phải là nên để tang như già chủ, đã đành. Nhưng chọn quần áo sẫm, đứng đắn (đen, xám xam hoặc *bleu marine* nếu là mùa rét; trắng, hay đen hoặc nâu nếu là mùa nực). Ca-vát màu thanh đạm. Giày đen, hoặc nâu, v. v. nhưng đừng dùng ca-vát đỏ, hoặc giày đỏ tươi, vàng tươi, v. v. ...

Đi xem hát — Ở những rạp hát lớn, ăn mặc cần phải lịch sự, hay ít ra cũng đứng đắn. Về mùa nực có thể dùng *spencer*, hoặc *smoking* trắng, hoặc quần áo thường, nhưng rất chỉnh tề, rất sạch sẽ, và trang điểm cho đóm đáng cũng hợp thời. Về mùa rét, *smoking* hoặc *habit*, hoặc quần áo thường nhưng màu thẫm thì hơn. Không thể lấy cớ là nóng nực mà mặc sơ-mi trắng và quần cộc. Đấy không phải là phong tập việc hay bài thể thao. Đấy là một chỗ hội hè vui chơi. Vì không phải là bài thể thao cho nên những bộ quần áo *golf*, hoặc *sport* thường sẽ làm cho nhiều người chú ý đến và cười thảm. Mà ta đã hiểu rằng người lịch sự không bao giờ gọi sự chú ý của mọi người một cách phi lý.

Ở những rạp hát bình dân, ở những rạp chiếu bóng (bao giờ cũng có tính chất bình dân hơn rạp hát lớn) thì người ta tự do hơn về cách ăn mặc, và nếu ta mặc *habit* để đến nơi đó thì sẽ không ai được xem từ điển cả, họ sẽ quay lại xem ta như một trò vui đặc biệt. Nhưng mà *smoking* thì có thể mặc được, vì bộ áo này thường làm.

Trong những rạp hát lớn, mũ và áo quàng đã có chỗ giữ, không được giữ bó bó trên đầu và trên vai những thứ đó trong buổi diễn, vì người ta sẽ tưởng mình được cơn sốt rét.

Dự tiệc trà năm giờ (*five o'clock tea*) — Bộ áo chỉnh thức của tiệc

trà năm giờ (có khiêu vũ hay không) chính là bộ *veston habité* chúng tôi đã tả kỹ càng ở đây trong một số báo năm trước: áo đen, hai khuy (hay gài chéo), có viền hay không, quần đen có kẻ giọc, hay kẻ ô, hay đen tuyền, giày da đen đánh sáp, ca-vát màu, cền cứng (hoặc *col rabattu*, hoặc *col cassé*), *gilet* cùng thứ hàng với áo, hay với quần (nếu là quần xam kẻ ô nhỏ) hoặc màu khác (*fantaisie*).

Ngoài ra, có thể mặc áo thường màu xam, giầy đen, cền bóng là đủ. (Nhưng không dùng *smoking*).

Vài nguyên tắc chung cho phép ăn mặc

Mặc phải lúc, hợp thời. Ở chỗ hội hè, trong đám người sang trọng không thân thiết, mặc những bộ áo long trọng. Nhưng trong cuộc hội họp thân thiện, ăn mặc giản dị hơn.

Không bao giờ nhảm một đám ma với đám cưới, một rạp hát với một bãi đá bóng, ban ngày với ban đêm, một bữa tiệc xã giao với một bữa tiệc thân tình.

Phải tùy tuổi. Trẻ con dưới 18 tuổi, ăn mặc sang trọng lối người lớn lịch sự của trẻ con. Không gì chứng minh bằng trông thấy... « một già ăn chơi », một già « công tử », khi già ấy mới có 41, 45 tuổi, còn phải mẹ đánh đòn nên rửa tay không sạch.

Không bao giờ đàn ông nên trông mình là đàn bà. T.

Bàn sông

Tuổi trẻ vui chơi

TRONG những tiệm thuốc phiện, người ta thường thấy những bọn con trai từ 15, 16 tuổi, đầu bóng mượt, má phau, môi son, tụ họp quanh bàn đá, chuyện trò âm ỷ như những khách làng chơi hút thuốc phiện và thuốc lá như... người lớn, nói những tiếng lầu lỉnh, thô tục và mất dạy, làm cho người ta phải khóc lên khi người ta nghĩ đến tuổi trẻ của chúng, khi người ta trông thấy mặt mũi sáng sủa của chúng. Thật là những con quỷ hiện hình. Thật là một cái quái trạng, có lẽ chỉ xuất hiện ở nước Nam!

Cũng một bọn trẻ con bằng trạc tuổi ấy, hoặc hình hơn một chút, độ 18, 20, bất cứ đêm nào người ta cũng có thể gặp được trong các tiệm nhậu, trong các nhà á-đào.

Đến nỗi người ta phải tự hỏi: « Hay là những bọn trẻ ấy đều là những trẻ mồ côi, không có ai săn sóc đến giáo dục của chúng. « Tự nói thế để khỏi buồn, vì nếu nghĩ rằng chúng cũng có cha, có mẹ, có gia đình như ai mà bị buông thả như vậy, thì buồn không biết chừng nào.

Khi hạ sĩ Nguyễn độ Cung qua chơi Nhật-bản (hồi tháng bảy năm

ngoài), một người thanh niên Nhật có nói với ông: « Các ông ở bên An-nam sung sướng hơn chúng tôi, vì các ông được hút thuốc phiện tự do ». Một lời nói đầy mỉa mai! Hình như thanh niên Nhật bản thêm thường cái địa vị của thanh niên An-nam lắm! Như một người tiết phụ có thể thêm cái đời của một á-giang hồ!

Trái lại, không thấy thanh niên An-nam thêm muốn địa vị của thanh niên Nhật. Họ không được hút thuốc phiện, nhưng họ được uống rượu mà họ cũng không uống, họ được hút thuốc lá mà họ cũng ít hút, họ được vô lễ, thô bỉ với người khác mà họ vẫn lễ phép! Họ ngu dân đến nỗi những ngày nghỉ, họ rủ nhau đi xem... nước chảy trong giếng suối, xem cây bàm bên sườn non, xem đèn chùa, xem núi sông, đứng hàng nửa ngày trước một cái thác nước, rồi họ rủ nhau về, yên lặng bèn học những nh học sinh Nhật cũng đi chơi như họ, và cũng ngu dân như họ!

Họ không được hưởng những cái lạc thú thần tiên của sự truy lạc, sự vô giáo dục! Họ không được sung sướng nghỉ đến cái tương lai đầy khổ nhục, nghỉ đến cuộc đời vô nhân cách, như bọn trẻ con An-nam ta vừa nói ở trên kia!

Lãng Tử

NHỮNG DANH NHÂN NẾU NGHE LỜI PHỤ HUẤN...

«Cá không ăn muối cá ươn»

CÂU phương ngôn ấy đã sai rồi. Và những danh nhân, nếu trước kia chỉ nghe lời phụ huấn, sẽ trở nên như thế nào? Đó là đầu đề một cuộc điều tra của báo « Vu » ra ngày 2-2-38. Những danh nhân mà báo Vu đã xét đến là: Corot (họa sĩ), Balzac (văn sĩ), Kipling (văn sĩ), Washington (tổ nước Hoa-kỳ), Hitler, Mussolini, Mustapha Kémal, Trương giời Thạch, Masaryk (tổng thống Tchecoslovaquie), Staline, Charles Langton, Stephenson (sáng chế ra xe lửa), Robert Taylor, Paderewski

(nhạc sĩ) và Greta Garbo. Nếu những người ấy đã nghe lời cha mẹ, thân thế họ sẽ thế nào, đó là một điều lý thú ai cũng nên biết Theo bản điều tra của báo « Vu » : Corot sẽ chỉ là một anh bán hàng len dạ rất lười. Balzac sẽ chỉ là một anh thư ký luật sư, hay một người notaire. Kipling, một xếp-ga hay một người giồng trẻ. Washington, một nhà giồng giết. Hitler, bị cha đánh đòn nhiều vì bị coi là một đứa bất lực, chỉ có thể làm phiền lòng cha, và chạy

chạy một việc làm nhỏ.

Mussolini sẽ chỉ là một anh thợ rèn phụ cho bố.

Trương giời Thạch, một anh lái buôn.

Masaryk, một anh phở rên.

Staline, một thầy tu.

Charles Langton, một viên lính thủy hay một người chủ tiệm cơm.

Robert Taylor, một ông lang.

Paderewski, một ông chủ trại.

Greta Garbo, một chủ hiệu may quần áo phụ nữ.

văn văn...

Cái bản thống kê này có thể kéo dài nữa. Nhưng đừng lại dài cũng phải. Vì còn để ta có thì giờ suy nghĩ đôi chút về vấn đề này.

X. dịch

Thnóc Lậu Bào - An

Là một thứ thuốc gia truyền uống vào không vật vã không nọc và hại sinh dục như những thứ chế bằng nam miêu, thủy ngân, (đàn bà có thai cũng uống được) chỉ độ 5, 6 tiếng đồng hồ đã thấy hiệu hiện, thấy đỡ rồi chẳng bao lâu mà khỏi nên đã được nhiều anh em chị em trong Nam ngoài Bắc tin dùng, cả đến người Tây ở Ta cũng công nhận là không đầu bằng. **LẬU MỚI MÁC**, tiền tiện tức, buổi, xót, làm mũ nên uống đàng số 14 giá Op60 một ve. — **MẮC ĐÁ LẬU**, tiền tiện thông, không buổi, ít mũ, có người sáng dạy mới có một tý (*goutte millitaire*) nước tiểu thì đục và làm vào (filaments nên uống đàng số 15 cũng Op60 một ve.

BẢO - AN - ĐƯỜNG — 22bis Route de Hué — HANOI

Khắp các nơi đã có bán

tập thơ

BÊN ĐƯỜNG

của **lữ-giang**

tủ sách « NGÀY MỚI »

Nam - Kỳ - 17 Francis Garnier - Hanoi
CÁC TỔNG ĐẠI LÝ
Mal - Linh - 60, Paul-Doumer - Hải-phong
Hương - Giang - 21, Rue Paul-Bert - Huế
Đỗ - phương - Quê - 41, Tông-dốc - Phường
Cholon
NHÀ PHÁT HÀNH :
Thanh Thanh - 120, Bd de la Somme - Saigon

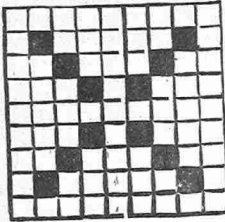
In giấy Bouffant Vergé, giá 050



— Anh có thể cho tôi biết bao giờ anh giả tội môn nợ ấy không?
— Anh tưởng tôi là thầy bói chặc!



Từ này xin bố Cuộc thi ở Chữ Các bạn muốn tìm, cơ việc tìm, tưởng chẳng cần phải gửi thi thêm phần các bạn.



Ngang

- 1) — Người làm thơ tám câu giỏi nhất nước ta, từ xưa đến nay.
- 2) — Lông mày người con gái đẹp.
- 3) — Một thiên cao Hải trong bảy tình (Thất tình).
- 4) — Một thể văn Đối đã 5).
- 5) — Giọng chính của một môn học.
- 6) — Hên. Tên cổ đất Bắc kinh. Văn như thế thì vứt đi.
- 7) — Quyền thi nào cũng được phê điểm ấy thì chắc đỡ cử nhân Quyền thi bị đầu mực nhem. Anh (tiếng tàu).
- 8) — Tài hơn nhan chút ít.
- 9) — Số người trúng tuyển khoa hương thí

Đọc

- 1) — Tài cao vượt hơn mọi người
- 2) — Hai bên giúp đỡ.
- 3) — Cảm tình đậm đà. Ông đồ quá dùng nó để phôi sách. Đi sau chữ cao trong thơ.
- 4) — Gân ngọc. Ngày xưa nếu lọt hồn kỳ thi thì đồ ông cử.
- 5) — Tác giả bài văn trẻ nôm

thứ nhất của nước Nam. 6) — Đốc thì chẳng biết gì. Cái cặp sách bằng tre của các thí sinh trường Nam. 7) — Rất có nghĩa trong văn cổ của ta. Bù đắp, đồ dưng. Thời có thờ hoa mà thì sẽ dùng làm biểu hiệu cho người quân tử. 8) — Phạm vào luật pháp. 9) — Ghế của giáo sư ngồi dạy học.

GIẢI ĐÁP BÀN Ô KÝ TRƯỚC NGANG

1. Loang quăng — 2. Uất, Hu, Oai — 3. Óc, Lê án, Ma — 4. Tân n t — 5. Gian, Tráp — 6. Quác, Banh — 7. Tảo mạo — 8. Yo, Nhịn, Bó — 9. Éch, Oe, Tân — 10. Nguyệt cung.

ĐOC

1. Lưỡng quyền — 2. Óc, lù, Ông — 3. Át, Tuân, Hu — 4. Lan can — 5. Ghen, Nào — 6. Quán, Mết — 7. N. t. bôn — 8. Áo, Tr. n, Tu — 9. Nam, Ân, Ban — 10. Giáo phường.



TRÔNG TÌM

Bạn có phải là một người từ tẻ và một người có thể tin cậy được không ?

— Bạn là người ấy, ít ra là... theo ý bạn. Song những « nhà chuyên môn » nghĩa là những người đã có công nghiên cứu, báo sao ?

Dưới đây là một bản mẫu bằng vào những câu hỏi có ý nghĩa, do những nhà tâm lý học chữ danh soạn.

— Bạn hãy trả lời hai mươi câu hỏi dưới đây bằng có hay không, một cách rất thành thực, và bạn tự xét lấy mình.

1 — Bạn có thường khi tưởng tượng đến sự cứu một đứa trẻ chết đuối, hay kéo nó ra khỏi trước một chiếc ô tô đang chạy ngoài đường không ?

2 — Bạn có xông vào một cái nhà dương ngôn ngọt ngào để làm việc hảo hiệp không ?

3 — Bạn có nghĩ mình sang một bên khi ngồi không ?

4 — Bạn có mong những người giàu quý bạn chiêu chuộng năng nia không ?

5 — Bạn vẫn dùng tay phải tư nhiên hay bằng tay trái ?

6 — Bạn có cho rằng « tất cả hay không có gì » là một phương châm hay dễ thành công không ?

7 — Bạn có hay nhức đầu không duyên cớ không ?

8 — Bạn có dễ đỏ mặt không ?

9 — Bạn có thích làm việc bằng trí hay bằng chân tay không ?

10 — Bạn có gối đầu tay mình khi ngủ không ?

11 — Bạn có dùng nhiều thời giờ để học hay đọc những sách có ích lợi không ?

12 — Bạn có cho rằng người đàn bà không thể giữ được tình yêu của người đàn ông không ?

13 — Khi phải xem xét lại, bạn có trí phàm bình không ?

14 — Bạn có tính lẩn áp phải yếu không ?

15 — Bạn có gấu lùn đầu khi chưa đến hai mươi tuổi không ?

16 — Bạn có cho rằng một người đàn ông hơn người đàn bà không ?

17 — Bạn có chú ý đến công việc làm và tinh thần của những bạn mình không ?

18 — Bạn có tính đua đòi những « mới » thịnh hành của phong trào không ?

19 — Bạn có chi hoãn lâu việc lý sự không ?

20 — Bạn có nhà nhận đáng ghen với vợ ở trong nhà cũng như trước mặt mọi người không ?

Những câu trả lời của bạn có hợp những câu hỏi trên không ? Dưới đây là một bản mẫu:

- 1 — có; 2 — có; 3 — không; 4 — không; 5 — có; 6 — không; 7 — không; 8 — không; 9 — có; 10 — không; 11 — có; 12 — không; 13 — có; 14 — có; 15 — có; 16 — không; 17 — có; 18 — không; 19 — không; 20 — có.

Nếu trên mười câu trả lời đúng nhau bạn sẽ là một người khá, nếu không... thì tiếc thay! Bạn sẽ có đủ các điều kiện để trở nên một người đáng ghét!

(Dimanche) Illustré M. dịch

une COIFFURE NETTE. IMPECCABLE PAR TOUS TEMPS & TOUS VENUS

GOMINA ARGENTINE

Agent exclusif:
COMPTOIR COMMERCIAL
59, RUE DU CHANVRE - HANOI.

Sữa **NESTLÉ**
Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÀN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-ky, Bắc-ky và Cao-Mán



— Bớ ơi, những người đi tuthi
dầu tọc phải không?
— Ừ?
— Thế thì con với bố đi tu rồi
hay chưa thế này?
— ???

NHỮNG GIẢI THƯỞNG NOBEL LÀ THẾ NÀO ?

NHỮNG giải thưởng Nobel đã lập nên bằng một tờ di chúc do chính tay ông Alfred Bernard Nobel, nhà hóa học Thụy - điển, người sáng chế ra cốt mìn (sinh ở Stockholm năm 1833, mất ở San Remo năm 1896) viết ra; ông để lại làm giải thưởng 31 triệu rưỡi đồng tiền vàng. Số tiền này chia làm năm phần đều nhau, mỗi lần thường cho một người « trong năm vừa qua đã giúp ích lợi hơn hết cho nhân loại ». Những giải vật lý và hóa-học do Hàn-lâm-viện khoa-học Thụy-diễn ban thưởng; giải sinh-lý học hay y-học do Viện Carolin ban thưởng; giải văn chương (công trình được chú ý hơn hết về ý nghĩa tối cao của giải thưởng) do Hàn-lâm-viện Stockholm ban thưởng, sau hết giải « về hòa-bình » do một ủy-ban gồm năm nhân viên của nghị viện Na-uy bầu lên ban thưởng. (D.L.)

CABINET D'ARCHITECTE
**NGUYỄN - CAO - LUYẾN
HOANG - NHƯ - TIỆP**
Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Raes Richard et
Borgnis Desbordes - Hanoi

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POSENE-POUISE
2, Ruelle Nguyễn-trung-Hiệp
HANOI

?? ? 1936

XE KIỂU MỚI

Gấp khi gió kếp mưa đến,
Dùng xe « AN THAI » chẳng
con có gì.

Có bán đủ cả: Vải, Săm, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.

LƯ'Ơ'M LẠT

Những giấy không thấm
mỡ (papier imperméable)
làm bằng cách nào ?

NHỮNG giấy không thấm mỡ dùng để gói bơ chia làm hai thứ : những giấy làm bằng loài thảo nguyên chất còn giữ được nguyên thể cây, rồi được lưu-hóa-toan (acide sulfurique), làm cho nhũn, và những giấy giả giấy nguyên chất, bột giấy thật nhỏ, có cho một ít phen chua, và không làm theo phương pháp hóa học. Thứ giấy trên không thấm nước, thứ giấy dưới có nước vào thì mềm ra.

Một ngón thần tình

ĐÃ xảy ra cho nhà văn báo chữ danh Mỹ Sinclair Lewis một chuyện khá tức cười mà ông thường vui về thuật lại :

Một người làm đồ hộp mới đây có ngỏ ý muốn xin anh ông để gián ngoại những hộp mứt.

Ông đáp lại bằng một bức thư ngắn đẽ. Tờ thì bác nhà buôn phổ ngôn của mình. Bác nói đây là cốt để lấy chữ ông Sinclair Lewis (ghét mứt đóng hộp) nên bác mới có ý kiến đó...

Thật là khôn khéo. và ông Lewis viết một bức thư trả lại để phân trần rằng ông... không ghét mứt đóng hộp.

Làm cách nào để dắm
quả cho chín và lấy
mã cho đẹp mắt ?

NGƯỜI TA dắm cho quả chóng chín bằng cách dùng sun-du-khí (éthylène) chừng một phần nghìn. Không khí phải thay đổi mỗi mười hai giờ đến năm bốn giờ. Nhiệt độ phải tùy theo từng thứ quả, thường thường là từ 18 đến 32 độ.

Về cách nhuộm quả, người ta dùng để nhuộm cam, những màu thường dùng để nhuộm bơ.

Có thể làm tăng mùi thơm nhiều thứ quả bằng cách để chung các quả ấy với những quả thơm ngát hơn. Người ta vẫn theo cách ấy để làm những táo không thơm với những táo ngọt mùi.

Rửa những chai
bằng cách nào ?

CÁCH thứ nhất : bỏ những chai ấy vào trong một thùng nước lạnh có pha 5.1. sonde caustique; đun sôi lên. để nguội, rồi xúc chai bằng nước lạnh.
Cách thứ hai : giót nước nóng vào chai, cho giót than củi vào, xúc lên để lắng mảy phứt rồi lại xúc; đổ nước gi ra, rửa chai. Cho vào một nắm bã cà-phê với nước nóng, lắc mạnh, xong xúc chai bằng nước.

Nấu súp rau ra sao ?

BỎ vào nước lạnh tra muối rồi : 150 grammes khoai tây ; 200 gr. cà-rốt; 50 gr. củ cải đỏ ; 15 gr. hạt đậu khô ; 15 gr. quả đậu khô ; hai củ tỏi tây ; một ít cần tây ; vài cái nấm và một củ hành tây ; phải bốn lít nước ; đun lửa nhỏ cho đến khi cạn còn một nửa ; cho hai thìa cà-phê đường bột rồi khuấy đều. Thứ súp này không để được lâu.

Làm cách nào biết
mật thứ rượu
vang nguyên chất ?

CHIẾT đầy rượu vang vào một cái chai nhỏ, đặt ngón tay vào miệng chai, rồi dốc ngược chai vào một cốc nước trong. Từ từ kéo ngón tay ra : nếu là nguyên chất, rượu sẽ đứng trong chai ; nếu pha, rượu sẽ rón xuống lẫn với nước. (D. L.)

VI CẠO RAU MÀ TRỞ NÊN GIÀU CÓ

ẢY là một việc đã xảy đến cho ông Gillette, nhà sáng chế ra thứ lưỡi dao cạo mang cái tên ấy. Ông Gillette hồi ấy chỉ là một người đại lý thường cho một nhà bán nút chai. Việc buôn bán không ăn thua gì vì nghề ấy đã bị giữ độc quyền. Kinh thi giờ nên có con dao cạo của ông thường mang ra cạo râu. Dao tuy cùn nhưng một buổi kia cũng đã làm đứt mất ông.

Máu chảy giồng giồng trên má làm ông phật cả buồn lơi nguyên râu và làm nảy ra ở óc ông một tư tưởng mới. Ở trên bàn rửa mặt có một cái lược. Ông nghĩ đến cách hợp hai thứ đó dùng ấy lại, nên ta có thứ dao cạo (không sợ đứt) ngày nay.

Chỉ còn cách thực hành việc phát minh ấy Ông hy sinh vào đây nghìn đồng bạc Mỹ.

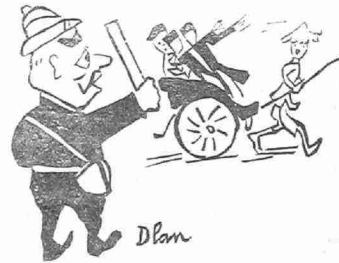
Rồi tháng ấy sang tháng khác qua. Hình như không ai để tâm đến việc mua con dao cạo mới ấy. Ông phải trả qua một thời kỳ khốn quẫn.

Công vụ người ta đòi rất gắt gao. Thì may có một người chịu bỏ ra 12.000 dollars vào công việc, đã cứu vãn tình thế.

Từ đây tình thế trở nên mỗi ngày một khá rất chóng. Rồi cuộc công việc phát đạt rất lớn lao. Những nhà máy sập nên ở Canada, ở Anh, ở Pháp.

Nhưng ông Gillette đã một vì sự thành thành công ấy. Ông bán công nghiệp kia lấy 750.000 dollars và qua tuổi già bằng cách viết những sách triết lý về những vấn đề xã-hội.

(Robinson)
M. dịch

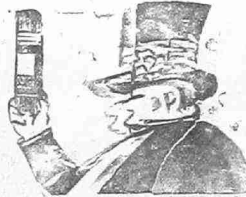


ĐỘI KÉP (cận thị)
— Kia, sao lại
những ba người
ngồi một xe ?

Rượu Chối Hoa - Kỳ

Các bà sinh nữ muốn khi ra cũ, được đỏ da, thắm thịt mạnh khỏe như thường, không lo té-thấp, đi lại được ngay. Chỉ với Rượu Chối Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chối Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở, té-thấp, thê-thảo, đau lưng, đau mình, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tím tím, sai gân, bị độn, bị ngã, chảy máu, đứt tay, cầm máu, cầm thử, xoa diêm khỏi hốt, kiến hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-lý)

Phòng-tích « CON CHIM »
ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ Cao-Mên, Laos.



RƯỢU CHỐI HOA-KỶ
Hộp lớn : 150 grs. bán : 2.000
Hộp nhỏ : 50 grs. bán : 700

Tại 163, Đường cầu Cửa Đông
(163 Bd Henri d'Orléans Hanoi)

Téléphone 328

D' CAO-XUAN-CAM

Tổng-nhiệm tại Đại-Học-Buông-Paris
Nguyễn-Trang-Kỳ bệnh-viện
quân-đốc chuyên trị
Bệnh Hoa Liễn và Nội thương

Khám bệnh
Sáng 8h đến 11h30, chiều 3h đến 5h
Khi cần kịp mới về
nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh



LOAN, DŨNG

TẬP 1

ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

(Tiếp theo)

CHÀNG hạ thấp giọng có vẻ bí mật :
— Và cả tiếng cô Khánh nữa.

Loan nói :

— Hay ta đứng tạm ở đây đợi cô à đi qua đã.

Hai người đứng lẫn sau giậu găng ta dưới một cây bồ kết dại. Những cành dây hoa vàng rủ xuống chạm vào tóc hai người. Loan và Dũng cùng yên lặng. Tiếng giầy trên sàn gạch một lúc một xa và nghe như ở một thế giới khác đưa lại. Trên cành bồ kết, một con bọ ngựa nâu đen rơi xuống từ lá này sang lá khác. Mùi nước hoa và phấn ở đầm người vừa đi qua thơm thoảng đến tận chỗ Loan, Dũng đứng.

Dũng hỏi :

— Có nhìn thấy rõ chứ ?

Loan gật đầu luôn mấy cái, khen :

— Đẹp !

Dũng nhắc lại tiếng « đẹp » nhưng nói kéo dài ra có vẻ chế riễu. Nhưng thực ra chàng cũng vừa thốt nhiên cảm động về sắc đẹp long lanh của Khánh mà chàng được thoáng trông thấy. Sau ba năm cách mặt, Khánh đã hơn hơn trước nhiều và đẹp khác hẳn trước.

Dũng gờ tay nâng cao mấy cành bồ kết dại, bảo Loan :

— Hai tù nhân ra thôi.

Loan sờ lên tóc vì nàng thấy tóc Dũng vương dây nhị hoa

vàng :

— Tóc em có vương không ?

Dũng nói :

— Có, ta phải phải kỹ đi, lờ...

Dũng không dám nói hết câu ;

Loan vô tình tiếp lời :

— Có ai biết thì nguy hiểm.

Tình ngay mà lý gian.

Nói xong nàng mới biết là quá bạo. Nhưng nàng có cái thú ngầm của một người đã phạm tội, nhờ một sự vô tình đã nói được một câu có ngụ ý mà lúc thường không thể nào có can đảm nghĩ ra. Lúc đó nàng mới thấy cái gương cùng đi với Dũng, nàng nói :

— Em đứng lại đây. Anh về trước đi.

Khách đã đứng dậy ở bên.

Dũng tiến lên thêm, cúi chào và bắt tay những người mới tới.

Trúc gờ tay làm hiệu bảo Dũng lại gần ; nội các bạn, Dũng chỉ mới có Trúc vì Trúc trông có ắp của chàng bên Quỳnh Nê, lui tới nhà chàng luôn luôn. Còn những bạn khác, biết là ông tuân không ưa gì họ, nên Dũng không cho ai biết tin. Cũng tại lẽ chàng thấy rằng tiệc thọ này mở ra không phải cốt mừng bà nội chàng, mà chỉ cốt để khoe sự giàu sang, hãnh diện với mọi người cho nên tự nhiên chàng thấy ngỡ ngàng với các bạn, và trong lúc mọi người vui vẻ tấp nập, một mình chàng khó chịu vô cùng.

Ông tuân thường luôn luôn

nhắc chàng :

— Hôm ấy có cụ thượng Đăng về, anh liệu mà giữ gìn ý tứ.

Ông lại cho Dũng biết hôm đó sẽ có bà tham Hiệu, người có của Khánh cũng sang. Dũng hiểu là bà tham đến cốt để xem xét gia phong nhà chàng, và việc nhân hôn của Dũng với Khánh thành hay không là chỉ ở một lời nói của bà tham. Dũng nói chuyện ấy với Trúc vì chỉ có Trúc là hiểu chàng :

— Điều thứ nhất là tôi phải tỏ ý kính mến hai bà vợ lẽ của thầy tôi ; như thế tỏ ra rằng cha đã biết phép dạy con, mà cha biết phép dạy con là mọi việc đều tốt cả mặc dầu các bà vợ lẽ ấy không tốt một tí nào với ai cả.

Trúc cười nói :

— Dễ dàng lắm. Hôm đó, anh cứ ngoan ngoãn như một cô con gái. Ai bảo sao làm vậy, ai bảo lẽ đâu thì cúi đầu lễ đấy. Thế là thế nào cũng được vợ.

— Thế ngộ tôi không thích lấy vợ.

— Không thể được, vì ông cụ đã nhất định thế rồi, mà ông cụ nhất định như thế là phải như thế.

Hôm nay thấy Dũng ăn mặc quần áo ta, Trúc nhớ đến câu chuyện lấy vợ và mỉm cười.

Chàng khẽ nói vào tai Dũng :

— Trông anh có vẻ chú rể lắm rồi.

Lúc đó Loan vừa ở trong vườn đi ra ; Trúc cúi chào và tự nhiên nghĩ thầm :

— Đàng lẽ kia là nàng dâu.

Đột nhiên Dũng hỏi Trúc :

— Anh có tin gì về Thái

không ?

— Không. Nhưng hẳn là gì thoát vì đi đã hơn nửa tháng. Chắc qua khỏi biên giới rồi.

Dũng đưa mắt nhìn đám người quanh mình, những bộ mặt béo tốt, hồng hào như lộ vẻ vui sống, sống thỏa thuê mãn nguyện. Chàng thấy rằng chỉ có cái cảnh sân lạn trước mặt ấy là cảnh hiển nhiên có, là sự thực. Hình ảnh Thái đối với chàng mờ mờ như ở trong một giấc mộng xa xôi, một giấc mộng ngao ngán đã qua hẳn từ lâu rồi.

Trúc hỏi Loan :

— Bây giờ có mới sang ?

Dũng quay ra phía Loan : chàng nhớ lại câu nói chưa hết của Loan lúc này khi nhắc đến chuyện ra Sầm-Son :

— Năm ngoái hồi anh ra ngoài ấy...

Chàng vừa nhìn Loan vừa có tưởng tượng ra đoạn sau của câu nói, tưởng tượng theo ý muốn của chàng. Mấy chám vàng của nhị hoa trên mái tóc Loan khiến Dũng giật mình. Chàng quay đầu nhìn vào trong cái gương treo ở buồng khách ; trong buồng

tối, cái khung vuông của tấm gương in hình chàng và hình Loan với nền sân gạch nắng

chàng tưởng như là một cái cửa sổ mở ra một thế giới trong sáng.

Tiếng trống tế nội lên. Người nào cũng đứng ngay ngắn và nghiêm nét mặt lại như để chờ

dón một sự gì rất quan trọng.

Hai người giả làm học đầu

đứng hai bên hương án bắt đầu

động đậy. Dũng nhìn bà nội

minh ngồi trên sập và coi trầu

khay rượu để ngay ngắn trước

mặt. Khói trầm trong tư hương

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

N° 327 — 200 bougies
1 litre dầu đốt được 18 giờ

N° 328 — 300 bougies
1 litre dầu đốt được 12 giờ

N° 329 — 500 bougies
1 litre dầu đốt được 10 giờ



PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon !
KHÔNG PHẢI SÔNG BĂNG RƯỢU ALCOOL :

KHÔNG ĐẰNG MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ BÀ THẤP SÔNG CÂY ĐÈN ;
MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HÔI HAY DẦU SÁNG CŨNG ĐƯỢC

Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xes nay
chàng có thể đèn nào sanh kịp.
Đại lý độc quyền xứ Đông-Dương :

Etablissements **DAI-ICH** - 29, Bđ Tongdoophuong, Choa
Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các hĩa đèn.

tỏa ra khiến Dũng có cái cảm tưởng rằng cụ như không phải là một người còn sống nữa. Dũng không sao bỏ được cái ý tưởng so sánh cụ với một cây gỗ cỗi đem bày ra đấy chỉ để khoe khoang.

Dũng cúi lễ như cái máy; chàng thấy con cháu sụp lễ ở trên chiến với cụ tỏ màu ngời ở trên sập không có liên lạc gì với nhau cả. Đối với hết thảy những người đứng xem lễ thì lúc đó là lúc cụ Bang sung sướng nhất đời; cụ đương nhận cái phần thưởng quý hóa để tặng cụ đã có công dạy con nên người, làm rõ ràng cả một họ. Dân làng đứng chung quanh, ai cũng hình như có vẻ thềm thường cái cảnh vinh dự ấy và nhận rằng đó là một cái phúc lớn nhờ ông tuân mới có.

Họ chăm chú đến ông tuân nhất, và nhìn vào bộ áo thêu rồng phượng của ông một cách kính cẩn. Xong một tuần lễ, ông tuân về đứng chỗ cũ thì chỗ ấy hình như sáng hẳn lên. Không ai để ý đến ông cả đứng bên cạnh; tự biết cái cảnh vinh dự này không phải ở mình, nên ông cố hết sức đứng thu hình, mắt nhìn thẳng làm như để cả tâm hồn vào việc tế lễ nghiêm trọng, không nghĩ ngợi đến sự gì khác. Nhưng mỗi lần rời khỏi đám đông lên chuốc rượu, ông tự nhiên thấy lạnh ở hai vai và trên bộ áo lấm thưng của ông, ông tưởng người ta trông thấy rõ cả cái tâm thưng của đời ông.

Tế xong hai tuần, Dũng bắt đầu thấy chồn chân; chàng khoanh tay lại, nghiêng người và chống mũi giày xuống nền gạch. Một ý nghĩ ngộ nghĩnh thoáng hiện đến làm chàng mỉm cười một mình; chàng muốn ăn một gót chân xuống gạch và xoay mạnh người hẳn một vòng xem sao. Chàng ngẫm nghĩ:

— Chắc là họ sẽ nhìn mình dữ lắm. Nhất là cụ thượng Đặng và cụ ả Khánh.

Chàng có nện cười, mỉm môi và đưa mắt nhìn lên. Nền trời

lúc đó, Dũng thấy như một tấm lụa trong; một con bướm trắng ở vườn sau bay vút lên cao rồi lẩn vào màu trời. Dũng tự nhiên nghĩ đến một bãi cỏ rộng trên đó có Loan và chàng, hai người cùng đi ngược lên chiều gió; nắng mặc một tấm áo lụa trắng và gió mát thơm những mùi cỏ đưa ra ở ao làng, phơ phất chạm vào tay chàng êm như những cánh bướm.

Dũng giặt mình vì có người chạm vào vai, khẽ nói:

— Cậu ra lễ đi chứ? Đương nghĩ gì đấy.

CHƯƠNG III

DŨNG tung chân ngồi dậy nhìn ra cửa sổ xem trời đã sáng chưa:

— Hôm nay chủ nhật đấy.

Chàng cố nghĩ đến điều đó nhưng không thấy cái vui như khi còn đi học. Đã lâu không làm gì cả, chàng thấy ngày nào cũng là ngày chủ nhật, ngày nào cũng là ngày nghỉ ngơi rồi. Từ ngày bãi khóa, rời khỏi nhà trường và được thư của ông tuân bắt về nhà quê đến nay đã hơn một năm.

Chàng nghĩ lại cũng không hiểu vì sao mình đã bãi khóa. Sáng hôm ấy thấy Trúc và mấy người bạn rủ nhau nhảy qua hàng rào, chàng cũng nhảy theo. Suốt ngày đi lang thang, chàng thấy có một cái thú mới lạ. Lúc đó đương mùa hoa gạo nở. Lần đầu chàng thấy những cây gạo

nở hoa là đẹp và ngộ ý ấy với Trúc:

— Anh có thấy thế không?

Trúc gật:

— Dịch thị.

Rồi hai anh em nhặt những bông hoa thì nhau ném xuống hồ xem ai ném xa nhất. Đây giờ chàng còn như người thấy mùi hương và hơi ngọt của những bông hoa nhàu nát trong tay. Chiều đến, Trúc hỏi Dũng:

— Bây giờ thì chúng mình nghĩ sao?

Dũng cũng hỏi Trúc:

— Chúng mình nghĩ sao bây giờ?

Trúc bàn:

— Hay ta lại nhảy vào?

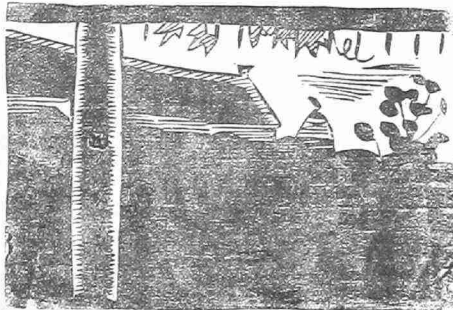
Dũng cho là phải:

— Ta lại nhảy vào như ta đã nhảy ra.

Nhưng ý kiến hay hay đó cũng thể thi hành được, vì đã có lệnh của ông đốc đuổi hết những học trò nào đã nhảy qua hàng rào ra.

Về nhà quê, mới đầu chàng còn thấy vui và cho rằng học ở nhà cũng có thể đỗ được. Ông tuân cũng muốn chàng nghỉ ít lâu, khi nào câu chuyện bãi khóa đã quên đi rồi sẽ liệu cho chàng ra học nơi khác. Dầu sao ông cũng buồn vì hai con đầu thì mãi không đỗ, ông chỉ còn hy vọng ở mỗi một mình Dũng. Ông biết là Dũng thông minh hơn hai anh nhiều và ông quyết rằng Dũng sau sẽ nổi được chí rộng. (Còn nữa)

Nhật Linh



KỶ YẾU ÁNH SÁNG

Ủy ban công-tác
đã thành

Nhờ tâm lao sốt sắng và sự hiểu triệuchân thành của ông Đỗ Xuân Dung, hội-trưởng hội Công chính chuyên-môn, đoàn Ánh Sáng đã được một số đồng viên chức chuyên môn sở Công chính giúp sức.

Ngày 11 Mars 1938, các ban đã họp đồng để ở đoàn Ánh Sáng để định phương pháp tiến hành, và lập thành Ủy ban, gồm những nhân viên sau này:

Trưởng ban: Phạm đình Biền, Agent voyer
Architecte.

Thư ký: Đào huy Tài, Agent technique

Ủy viên: Trần tư An

Đặng vũ Khâm, Agent voyer

Phạm quang Bình, Architecte

Vũ bá Dương, Architecte

Bồi huy Khỏe, Agent technique

Ủy ban Công tác sẽ làm nhân ngay công việc dựng trại Ánh Sáng ở Phúc-Ná và thôn Ánh Sáng ở Voi Phục.

Ban Quản trị đoàn Ánh Sáng xin trân trọng cảm ơn các ban đã vui lòng nhận lấy một phần trách nhiệm trong công cuộc xã hội của đoàn.

Đoàn Ánh Sáng

Hội Ánh Sáng

Dem đến cho dân nghèo
khấp nơi nhưng cần nhà
sáng sửa sạch sẽ đẹp để
thay vào những nhà
hang chuột bẩn thỉu
không đáng để người ở

Kết quả kỳ thi tuyênthư kỹ và người thu tiền

Trưng tuyên:

Thư ký kế toán: M. Ng-duy Từ,

Người thu tiền: M. Ng-duy Luyện

Phụ khuyết (Trong ban 3 tháng):

Thư ký kế toán: M. Nguyễn-như-

Hoàn,

Người thu tiền: M. Nguyễn-hồng

Tuần.

Những ban không đúng tuyên có thể đến Đoàn sở lấy lại hồ sơ.

Ban giám khảo

Hỡi những ai đang thiếu hạnh phúc...



Hãy mau gửi thư về hội thầy

NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin - HANOI

Thầy Thiết sẽ bảo cho ta biết cách đi tới hạnh phúc đời đời, nhất là về công danh sự nghiệp, tình duyên và con cái, cửa cải và bệnh tật. Ta chỉ cần gửi chữ ký của ta, tên tuổi và kèm theo ngân phiếu 1p. Trong hai ngày sẽ nhận được những lời khuyên răn và sẽ được biết số phận ta ra sao.

Vì nhiều việc quá xin miễn tiếp khách tại nhà.

BÉO... GẦY

Đàn bà béo quá không thể nào có hình vóc đẹp được, người nom chóng già, mặc quần áo tăn thời rất chướng mắt. Muốn nhẹ bớt cân đi các bà hãy dùng thuốc **THANH-THÂN-HOÀN P. E.** mỗi tháng bớt ít nhất được 5 kilô. **THUỐC NỠ VÚ (globules mamillaires)** làm cho vú rắn và nở ra, cốt để tôn và đẹp của bộ ngực. Chỉ 10 ngày thấy hiệu nghiệm. Thuốc làm gầy và nở vú trên đây của **MỸ-VIÊN TAMINA** bên Pháp chế ra. Cam đoan không hại tí vị, mỗi thứ giá 1p50

Đán tại hiệu:

Đào-Lập

97, Phố Hàng Gai, Hanoi

SÁCH

NGƯỢC ĐỒNG

tiểu thuyết của Từ Ngọc

TÔI đã có dịp nói trong bài báo cáo về giải thưởng văn chương Tự Lực Văn Đoàn 1937, về cuốn tiểu thuyết của ông Từ Ngọc: «*lời viết của tác giả không có gì là đặc sắc, nhưng cũng không có chỗ nương nghia và vụng về. Tuy vậy người ta muốn tha rằng câu văn của ông vụng về mà có đặc sắc.*»

Ông Từ Ngọc trả lời: «*Tôi tưởng cái hay là ở chỗ không nương nghia và vụng về ấy.* Như thế tôi còn phải nói gì nữa? Câu trả lời của ông Từ Ngọc đã rõ rệt lắm rồi.

Nhưng nay quyền Ngược Đồng đã xuất bản, tất cả mọi người đã được cân nhắc cái giá trị của nó, tôi tưởng nên trở lại nói rõ ràng những cảm tưởng của tôi đối với tác phẩm ấy.

Muốn tránh những sự có thể hiểu nhầm về câu phê bình của tôi ở trên kia, tôi dùng một cái thí dụ: tiểu thuyết Ngược Đồng của ông Từ Ngọc cũng như những bức vẽ của các họa sĩ nổi danh mà là thường thấy ở trên các báo, ở các phòng khách. Bức họa đó hoặc vẽ một người con gái: trong bức vẽ không có điều gì làm lỗi cả Toàn thân có con gái cùng đều đặn, đầu không to quá hay bé quá, tay không dài quá hay ngắn quá, mắt mũi cũng không lệch lạc. Nhưng bức vẽ đó không cho ta cái cảm tưởng gì hết. Đó là một bức vẽ tầm thường, có cũng được, mà không có cũng không sao. Trái lại, có bức họa, tuy vẽ người con gái mình dài quá, hay tay nhỏ quá, nhưng đem thẩm biết bao! Xét về có một đặc sắc riêng, giả dẫu hay ugly chuyện, có gái là một người «*sống*», có một vẻ đẹp hoặc bị mất sắc xa, hoặc ngây thơ trong sáng. Hai bức họa thật khác nhau, và cả một bức chĩa cách hai nhà họa sĩ.

Tác phẩm Ngược Đồng giống như bức họa thứ nhất: Như tiểu thuyết của ông Từ Ngọc không cho ta một thú vị gì cả, bởi vì tâm lý và nhân vật trong truyện đều tầm thường, không có gì đặc sắc. (Chớ nên hiểu một nhân vật tầm thường là một nhân vật không làm sự gì ra ngoài khuôn khổ: không có nhân vật tầm thường dưới con mắt nhà văn sĩ, chỉ có cách tả tầm thường hay khô g mà thôi). Tôi nói cái tâm lý của ông Từ Ngọc

VAN CHU'ONG

BÁT BÈ...

là cái tâm lý thông thường, sẵn có. Một người như thế này, đứng trước một tình cảnh như thế này, tất có những ý nghĩ và hành động thế này, theo cái khuôn sẵn thường, mọi người ai cũng đoán biết. Sự ấy làm cho chúng ta thất vọng; không phải chúng ta chờ đợi cái bất ngờ, nhưng một cái gì làm cho ta cảm thấy cái rung động và cái bí mật của sự sống.

Ngược Đồng là chuyện một cô thiếu nữ, có Châu, bị đi ghê hành hạ bỏ nhà ra đi, đến ở nhờ một người chi em bạn học; Châu, sau ít lâu, tìm được việc làm, sống một đời tự lập, và yêu Mich, anh người bạn gái, một chính trị phạm. Đến đây, ta thấy rõ cái tâm thường của tác giả: sao lại một chính trị phạm? Cho Mich là một chính trị phạm để làm gì? Để tỏ rằng cái tình yêu của Châu là chính đáng và cao thượng, hay để tỏ cái lòng kiên trì chờ đợi của nàng khi Mich bị đày ra Côn-đảo? Nhưng yêu một chính trị phạm, (theo nghĩa thường ở nước ta, là một người có chí khí) và chờ đợi người yêu ấy không thay đổi, — những tình tình đó tôi đẹp, phải lắm rồi, ai cũng nhận như thế. Và như vậy còn gì là cái hay trong tâm lý nữa? Giả Châu không chịu được sự có đơn mà đi lấy chồng, hay giả Mich là một người đáng kính, có lỗi, mà Châu vẫn yêu, thì trong cái tâm lý ấy mới có những điều đáng cho ta chú ý. Đàng này, Mich chính trị phạm chỉ là một giấy dán để gài, chúng ta thường thấy trong các tiểu thuyết khác, mà một nhà văn không nên dùng đến. Nếu sự ấy không cần cho câu chuyện.

Ông Từ Ngọc hình như lại thích đem dẫn trong những điều thông thường như thế. Trong một bức thư, ông bắt Châu giảng sự không tin đạo của mình bằng mấy câu này: — «*Nhưng với bản tính em, em không thể theo đạo nào được, vì bất cứ theo đạo nào cũng phải có đức tin, mà em, thì em chỉ tin ở khoa học, nghĩa là chỉ tin những điều gì người ta có thể bày ra trước mắt em mà thôi.*»

Câu giảng nghĩa mới thiên của làm sao! Không tin đạo vì chỉ tin ở khoa học; ông Từ Ngọc hình như không biết rằng có nhiều nhà bác học vẫn

TRONG khi nói, thường người ta hay dùng những từ ngữ thay cho tiếng máu. Té ra non nữa, là khi viết cũng có khi người ta nhầm như thế. Tôi không thể tin rằng tư tưởng một dân tộc có thể tiến bộ được nếu dân tộc ấy không chịu tập lấy tinh quen gọi vật gì bằng tên đó, và diễn đạt ý nghĩ bằng những tiếng đúng. Máu thuộc về thi giác, còn môi thuộc về khứu giác. Đó là hai tiếng có nghĩa nhất định, và ta không được phép nhầm lẫn tiếng nọ với tiếng kia. Nói môi xanh, môi đỏ, cũng vô lý như nói máu thơm, máu tanh. Ta phải bỏ tinh cầu thả và không bao giờ nên nghĩ: «*thế nào xong thôi*» hay «*nói thế nào hiểu được thì thôi*». Phiền một

sáng đạo ư? Tin đạo đâu có phải một vấn đề khoa học như ông nói? Đó là một điều cần thiết của linh hồn người ta, mà tôi không nói nhiều vì sợ ra ngoài phạm vi cuộc phê bình.

Nhưng, tôi thấy rằng tôi đã đi ở ông Từ Ngọc nhiều quá, anh ngữ văn có lẽ ông không bao giờ làm được. Vì ông thích cái tâm lý thông thường của ông, cái nghệ thuật làm thường của ông. Ông là một người thường, mà nhà văn thì không bao giờ nên như người thông, chỉ thích cái gì dễ dàng, cái gì sao (vì dễ dàng). Nhà văn phải yêu và tìm sự khó, bởi sự sống là ở đây. Ông Từ Ngọc thuộc vào hạng người mà nhà văn sĩ Rainer Maria Rilke đã nói, nếu không thấy sự cần phải viết của đời mình (1), thì đừng viết. Ông Từ Ngọc có thể nghĩ cái cần phải viết gì không? Đó là điều mà tôi mong mỏi cho ông ấy có.

Thạch Lam

1. Nhà văn Rilke, trong một bức thư mà chúng tôi đã dịch đăng ở Nguyệt Nay số 99, phần Trông tìm, đã nói: Nếu ta thấy rằng ta có thể sống mà không viết được, là đủ cho ta không nên viết.

Vì nhiều bài, nên phải để lại kỳ sau: École de France của T. V. Tùng. Tôi viết «*Bỉ Vô*» của Nguyễn Hồng

nổi là nói một đấng đờ người khác hiểu một nỗi, thì người ngữ còn đúng làm gì nữa. Vì dù khi ta muốn nói: «*tôi thích cái màu quần của cô kia lắm*», thì ta hiểu ngay không thể nào dùng bữa tiếng môi thay vào tiếng máu được.

Về tiếng máu, người ta còn thường hay viết nhầm và nói nhầm là máu. Cái lối này thông thường lắm, nhất là ở miền Bắc-kỳ. Ở miền Trung-kỳ và Nam-kỳ, thì người ta nói và viết tiếng đó đúng hơn. Máu, nghĩa là sắc: máu xanh, máu tím. Còn máu có nhiều nghĩa khác: máu mê, hoa máu, máu nhiệm, vân vân. Nếu cái là máu với máu phát âm có thể giống nhau được, thì sao không phát âm giống nhau nốt những tiếng lau, lầu, —cau, cẩu, —sau, —ran, rầu, vân vân. Rồi đi thân thờ rằng tiếng An-nam nghèo!

Thực quá có nhiều người Annam có tinh làm nghề bót tiếng Annam để tiện cho sự lưu thông của họ. Vì dụ những người họ báo, bỏ sự, phân biệt ch. với tr., x với s, gi, với r và d (l). Như vậy thì kể cũng tiện cho họ được, vì nhờ ra phải biết, phải dùng một trăm từ ếng, họ chỉ dùng ba mươi tiếng là đủ hết. Nhưng nếu muốn «*tiền*» hơn, tôi lại còn khuyên họ bỏ nốt cả những chữ cầm đầu tiếng (Consonnes initiales) đi, sẽ bớt được không biết bao nhiêu tiếng, họ tiện được bao nhiêu sức, và nhờ ra phải nói: «*chân trời góc bể xa xa*» thì chỉ phải nói «*đn òi ọc đ a a*» cũng đủ. Hay là đừng nói gì cả, chỉ ra hiệu bằng tay và kêu ó-ó thì sẽ «*tiền*» hơn cả.

Tôi sẽ có dịp trở lại vấn đề «*Tiếng Annam nghèo hay giàu*».

Tam Tinh

1. Về sự phân biệt ch. với tr., v. v., một công trình có nghĩa lý, và rất đáng để ý, là quyển «*Việt-nam chính tả từ vị*» của ông Lê Việt-Lợi, xuất bản năm ngoái tại Hà-nội.

Sắp có bán

GIA ĐÌNH

của KHÁNH HƯNG

Trong Tự Lực Văn Đoàn

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

Mlle Thuý-Quỳ, tốt-nghiệp khoa đềm trang lại Paris giúp việc massage (soa nân manucare sửa móng tay) maquillage (dánh phấn). Rất đẹp.

Máy uốn mi cong, vù nở, răng xinh

CÁC MÁY AU MỸ TỎ SỬA

SOINS DE BEAUTE ANGLAIS & AMERICAINS — MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES, ÉLEGANTS

Máy uốn lông mi 0 p80 — Biếu một hộp kem, phấn, chỉ, son hay brillancine: Oyster (Con Hồn) Houbigant, Tokalon, Gorlier, Bourjois, Lenthéric, Coty, Orsay, Rossmal, Eclador, Cotex, Innoxa, Riels, v.v. Nếu mua từ 6p, giá lên. Răng trắng sữa đêm trắng bóng đẹp. Răng đen đánh trắng ăm không đau. Khe răng, răng

hàm trắng hết bằng máy tốt tân Âu-Mỹ, không hại men răng.

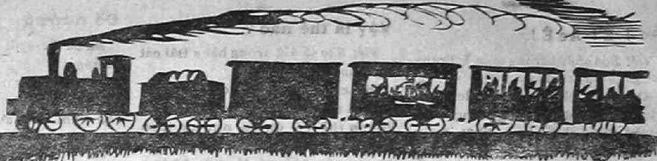
Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p, 3p, một hộp — Tóc dài, mượt tóc đen, bung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, chóng cả (khỏi nhổ), không còn vết thâm, không phát lại, nổi sần nơi mắt, đều giá 1p, 2p, 3p, một hộp — Tóc mọc, giảm má, tán nhang sạch hẳn, seo, lông mày mọc thắm, vết son trâm đen, gãy, bóc, nở vù (tròn đẹp mĩ) đều giá 2p, 3p, một hộp. — Nốt ruồi, nốt cơm, răng trắng hơi ních, nê da, 0p50, 1p, một hộp. Trị da rỗ, nước mắt mắt đẹp sáng, đều giá 1p, 2p, một hộp — Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc (uống) 2p, 3p, một hộp. Máu phân, máu da lưa dùm rất hợp. Dịch da, bóc, kén, Massalain

13p, mặt nạ cao-sou, đồ uốn tóc giá 1p80, 2p80, 26p. Rất đủ đủ để sửa sắc.

xin gửi linh hóa giá ngân, lấy hàng ở nhà giáng thép hay ga, rồi trả tiền tại đây. Hỏi gì xin kèm tem để trả lời.

MỸ - VIỆN AMY — 26, Phố Hàng Than, Hanoi

THỜI XƯA



TRUYỆN NGÂN của KHÁI-HUNG

hàng nước bên đường. Ngày nay chúng ta dùng qua đủ các thứ gạo khác nhau, thơm, ngon, chất nên không còn thể tưởng tượng được cái hương vị lạ lùng, cái hương vị thần tiên của bát nước chè tươi nóng thả xua: Người ta uống kêu xi xup, rồi người ta thở ra khoan khoái, cảm thấy tâm trí nhẹ nhàng, và chân tay đỡ mỏi mệt.

Biết bao kỷ niệm êm đềm trên con đường đất ngòong ngòong, nhưng cũng có một kỷ niệm đau đớn, và tức cười:

Lần ấy cồng của chúng tôi về kho khàn sang qua được cái cầu tre bắc chênh vênh trên một lạch nước nhỏ, thì rầm rộ từ phía trên kéo xuống một đoàn lính tây cười những con ngựa to lớn, vừa đi vừa he he kêu như để dọa nạt những người nhà quê làm việc đồng áng ở sát hai bên đường.

Tức thì hai người phu cồng vọt với cái cồng của chúng tôi xuống đất, để chạy xuống ruộng lúa ẩn nấp. Chúng tôi không còn hồn vía nữa và chúng tôi ôm chặt lấy nhau mà khóc oà lên. Khi nghe tiếng rồ da vun vút lướt lên mũi cồng, theo liền với những câu tiếng Pháp đồm đồm, và những giọng cười hồ hồ...hà hà, giọng «cười tây»

Đó là lần thứ nhì tôi gặp «tây». Người tây tôi gặp lần thứ nhất trong đời tôi hiền lành hơn nhiều. Người ấy có bộ râu cái nhọn làm cho cái mặt dài ra, và cặp mắt thủy tinh màu xanh lơ lơ mà tôi không tin rằng có thể trông rõ một vật như mắt người mình được. Người tây đến chơi với cha tôi và xin cha tôi cho phép chụp ảnh chúng tôi.

Ngày nay nghĩ đến bức ảnh ấy, tôi lại tưởng tượng ra một tập «albums» trong phòng khách một người Pháp ở Paris. Ngày tiếp khách, những bà sang trong thơm tho, sắc đẹp rực rỡ sẽ mở những tập ảnh của chủ nhân ra xem. Đến bức chụp anh em chúng tôi và cả một bọn phường chèo đóng mũ mũm mĩm áo xiêm, và các grom áo dề dề châu hai bên, các bà sẽ cười nhạt lên và sẽ hỏi:

— Dân mọi nẻo mà ngộ nghĩnh thế này?

Rồi mỗi ngày tôi gặp người

Pháp một nhiều, cho tới sáu, bảy năm sau tôi vào trường Trung-học và cùng họ ngồi thích cảnh nhau trên ghế dài.

Nhưng thời còn nhỏ, tôi không sợ ai, tôi không sợ gì bằng sợ «tây». Vì thế, một hôm tôi lấy làm thân phục cha tôi đã can đảm, hùng dũng kháng cự trước tức một người Pháp.

Năm ấy tôi đã mười tuổi. Tôi cung cha tôi về quê ăn tết. Bấy giờ cái cồng đã hầu trở nên vô dụng.

Hanoi. Hình thù nó, ngày nay tôi không còn nhớ, tôi chỉ nhớ nó bé nhỏ và chậm chạp lắm. Nhưng mười năm gần đây tôi còn được nhìn thấy con đường sắt của nó, rất rắc rối quanh từ Cẩm Giàng đến Ninh Giang. Trông chẳng khác một thứ đồ chơi trẻ con, cả những cái cầu nhỏ sủu bắc qua những lạch nước cũng vậy.

Mỗi năm một lần, chiếc xe hỏa rửa bụi đưa chúng tôi về quê ăn tết, rồi sang giêng lại đưa trả chúng tôi lên Cẩm Giàng để chúng tôi thay xe «tốc hành!» mà đi Hà-nội.

Ồ! cái xe hỏa xinh xắn nết na, đi dững dưng dĩnh như cô gái quê đi chợ. Và cũng như cô gái quê, nó từ từ biết bao, dễ dàng biết bao, và quá mùa biết bao! Đường lác tá lác từ cầu đầu chạy miết trên đường sắt — chạy miết thì cũng đỡ mệt giờ mười lăm mươi sáu cây số là cùng — nếu nó gặp với anh khản mồ diu, và chỉ khản mồ qua đặng vậy, tức thì nó đứng dừng lại. Có khi bon qua hồi già thấy cao quá không lên xe, nó cũng không cầu, lại nhân nha đi, chậm chạp cố gắng cho đến nơi đến chốn mà nghỉ ngơi.

Chính trên một chuyến xe ấy đã xảy ra câu chuyện lời thời mà tôi còn nhớ rành rọt như mới xảy ra hôm qua.

Đề đọc giả để hiểu, tôi phải nói ngay rằng trên xe ngoài hàng tư ra, còn có một hạng... gọi là hàng ba hay hạng nhì hay hạng nhất cũng đư, c. Đó chỉ là một miếng toa rộng dọ mười thước vuông — (Xem tiếp trang 22)



Thay vào nó chúng tôi đỡ dùng xe tay bánh sắt và cả xe hỏa nữa.

Cái xe hỏa của chúng tôi hiền lành biết bao, quê mùa biết bao! Va dỏi với chúng tôi nó thân mật biết bao! Ai không từng trông thấy nó thì không thể tưởng tượng được sự cách biệt của nó với một đoàn xe tốc hành chạy Saigon —

Tôi nhớ lại cả một thời xưa, mỗi khi tôi gặp cái cồng trên con đường heo lánh xê què, dù là một cái

cồng có mũi và bộ đòn chày trở sơn then, hay chỉ là một cái vòng sơ sài với chiếc chiếu hoa vắt trùm cái đòn bương để che nắng gió.

Ngày ấy tôi mới sáu, bảy tuổi, năm năm cứ vào quăng hăm nhăm lết, cha tôi lại cho cồng đưa anh tôi và tôi về quê trước. Gần ba mươi năm nay tôi không đi cồng nữa, nhưng tôi vẫn không quên cái cảm giác nằm trong chàn trên chiếc võng có giậu đệm bông bọc nhiều.

Trời mưa phùn, và đường đất sét trơn như mỡ, khiến hai người



phu cồng phải bám từng bước và đi rất chậm. Họ nói với nhau những câu chuyện ngộ nghĩnh hay ngây thơ mà nay tôi không còn nhớ, nhưng ngày ấy đã làm cho anh tôi và tôi chú hết tinh thần để nghe, và thỉnh thoảng lại phá lên cười, vui thú.

Đi được một «thời», bọn phu cồng lại nghỉ để cùng chúng tôi uống bát nước chè nóng ở một

NƯỚC HOA NGUYỄN CHẤT

HIỆU CON VOI

1 lq	3 grs	Op20	1 tá	2p00
1 lq	6 grs	Op30	1 tá	3p00
1 lq	20 grs	Op70	1 tá	7p00
1 lq	500 grs	Op30	1 kilos	16p00

PHUC - LOI

N° 1, Avenue Paul Doumer — HAIPHONG

Tchi-Long	66, Rue des Papiers à Hanoi
Thiên-Thành	Phố Khách à Namdinh
Quân-Hưng-Long	Rue Sarraat à Vinh
Phúc-Thịnh	Rue Paul-Bert à Huế
Quảng-Hương-Long	Marché à Tourane
Bông-Xuân	Rue Gio-Long à Quinhon
Phạm-hạ-Huyền	36, Rue Sabourain à Saigon

Hạt sạn

Àe ! Êi ! Àe Êi !

Việt Báo số 469, trong mục « Trung Nhật chiến tranh » :

Nhật vẫn chưa bỏ sự dự định đánh lấy tỉnh Quảng-đông ; độ mười chiếc chiến hạm Nhật đang đi lại rầm rập ở ngoài khơi vùng ven biển tỉnh Quảng-đông.

Tuy ở ngoài khơi, nhưng đã đi lại rầm rập như thế, thì tất là những chiến hạm này cũng phải có cảng để đi theo lối « bước ngoặt » của lục quân Đức.

Vịt... hai chân !

Cũng số báo ấy, trong bài « Trong lúc đi tuần tiễu » :

Phía quan quân trừ viên đội Burgu và hai người lính từ trần, năm người bị thương trầm trọng, còn không ai việc gì.

Trừ những người chết và bị thương, còn không ai việc gì.

Cố nhiên lắm !

Chớ !

Nam Cường số 6 trong bài « Một quan niệm về chủ nghĩa quốc gia » :

Phần văn hóa của chủ nghĩa quốc gia là phát triển những cái tính tinh, phong tục, tín ngưỡng, học thuật, văn tự, lịch sử của quốc dân sao cho vẫn giữ được



— Ta xin thề cùng em trăm tuổi bạc đầu...
— Thế bây giờ cụ bao nhiêu rồi ?
— Chín mươi chín !

những độc điếm của những cái ấy.

Giữ lại những « độc điếm » thì nguy hại lắm đấy.

Vậy là thế nào ?

Việt Báo số 472, trong bài « Đãi cát lấy vàng » :

Đãi cát lấy vàng, câu chuyện người ta có thể tưởng tượng là không thể có được nhưng theo cuộc điều tra kỹ càng của người đã săn sóc tới nó là việc không ngoài trí tưởng tượng.

Vậy thì nó là một câu chuyện tưởng tượng ?

Hoài hơi !

Phụ Nữ số 4, trong bài « Đẹp » :
...đôi vú tròn và cao mới là tuyệt đẹp.

Ta hãy hỏi Michel-suge, ta hãy hỏi tất cả những nghệ sĩ đương thời, họ sẽ đồng thanh trả lời như vậy. Và Thúy-Hải cùng các bạn dù chẳng là một nhà điêu khắc hay một họa sĩ đại tài cũng biết thế.

Michel-suge thì để nhường cho Thúy-Hải hỏi hộ vì chẳng ai quen biết người ấy cả. Và một điều mà Thúy-Hải và ai ai cũng biết rồi thì còn hỏi làm quái gì ?

Vú giả ?

Cũng trong bài ấy :

Sự thái ghen, sự bú mớm có làm cho đôi vú người ta to lên, dài ra, rồi chảy xuống chỉ là nhân thể đập khê rơi xuống một đôi bình đã rạn.

Sự « bú » thì đã đành chữ sự « mớm » thì làm gì mà dài được vú ? Và làm thế chỉ là « đập rơi một đôi bình đã rạn » thì vú ấy có họa là vú đất !

Cái gì thế ?

Cũng số ấy, trong bài « Nâng mớ » :

Ta cũng muốn như ai vợ nâng vàng trong vạt áo, uống nắng vàng trong tim đau — cho tâm hồn ta tan với đám sương mai đầy...

« Vợ vào vạt áo » rồi lại « uống », uống, mà lại uống vào tim. Rõ quái ác !

HÀN ĐÀI SẠN

VUI CƯỜI

Của Bùi Quỳnh

Đồ nướng

Ba và Tư ngồi nhâm rượu với chả nướng.

BA — Bác Tư nhí, đồ nướng phần nhiều đều thơm ngon tuyệt, như món chả chim này xoi vào thật tỉnh cả người.

TU — Thế mà chỉ có món đồ nướng này chỉ nướng để người ta xoi, mà mình chỉ ngồi nhìn cũng đủ tỉnh cả người.

— Món gì thế ?
— Món « công » nướng ở sông bạc.

Của Đoàn Quốc Sỹ

Giết chim

Một nhà kia chồng nuôi chim bồ câu. Vợ ghét lắm vì nó là bần thiêu, nó đâm nạt cả mái nhà. Vợ nghĩ cách giết những con chim kia. Chồng biết ý, liền nói chuyện với người hàng xóm cốt để vợ nghe thấy : « Giồng chim bồ câu lạ lắm, hễ cho ăn đậu là chết tiệt ».

Vợ nghe thấy thế mừng lắm cứ ngày ngày cho chim ăn thật nhiều đậu. Người chồng vô can ngần, vợ càng làm già,

Của B. Lynch

Khỏi mắt

— Bác ạ, chìa khóa hòm của tôi cứ mất luôn. Điệp lúc mất tôi cứ phải đi hòm, cạy khóa. Phiền quá, làm thế nào khỏi cái hại đó bác nhí.

— Khó gì. Bác rờ lần thân. Sao không bỏ ngay chìa khóa vào hòm mà khóa hẳn lại, thì nó có chạy mất đi đường trời.

Của N. c.Chúc

Tiền tri

C — Thế nào ông cũng chết, chết đi đừ không kịp ngập.

T — Tôi, ông bảo tôi chết ?

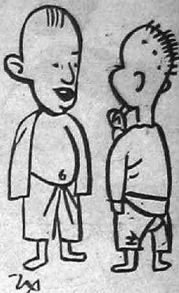
C — Phải, không tài nào tránh được (Hai mươi năm sau) Con ông T :

— Ông bảo thầy tôi chết. Thế mà hai mươi năm sau lời nói ấy mới đúng ?

Có lẽ ông nói « tam gió ».

C — Tam gió, cụ trạng Trình ra một câu « sấm » hai trăm năm sau mới thấy xuất hiện sự thực thì sao ?

LỜI CON TRÉ



— U mày dẫu ?
— U tao mất rồi.
— Ai lấy mà mất ?
— Tao không biết.

Của X. Ma

Chó khôn

— Tôi nuôi được một con chó tinh lắm anh ạ. Kể gian dù ăn mặc sang trọng đến đâu nó cũng biết mà sủa cắn.

— Thích nhí ! Chắc anh quý lắm.
— Tôi vừa tặng cho hàng thị chó. Ai lại nó cứ nhè tới mà cắn suốt ngày.

Nhắm

Trong phòng triển lãm, họa sĩ đang buồn vì chán vẽ ; bỗng thấy một bà sang trọng đứng chằm chú ngắm bức tranh lụa của mình. Họa sĩ don đả chực lại hỏi :

— Thưa bà, bà ưa bức lụa này.

— Vâng, những bức treo la liệt hai bên cạnh trông bán cả mắt.

— Bà có con mắt mỹ thuật lắm ạ.

— Ông dạy quá lời, bức này bóng, đẹp quá.

— Chắc bà muốn biết giá.

— Ông nói đúng lắm.

— Dạ hai trăm đồng.

— Không, tôi muốn biết giá lụa này bao nhiêu tiền một thước.

Gử. Nguyễn Thy

Đánh bạc

BỐ (mắng con) — Đồ vô phúc, chi đi đánh bạc suốt đêm !

CON — Thế sao tối nào thầy cũng bảo con ở nhà để đánh tổ tôm ?

ĐỔI CHỖ Ở

PHÒNG VÊ KIỂU NHÀ

NGUYỄN BÁ CHÍ
BẠCH VĂN CHỰ

kiến trúc sư

giọng lại 67 Rue Francis Garnier

(cạnh nhà máy điện bờ hồ)

Lâu, Giang...

Bệnh lâu để lâu không chữa hoặc chữa mãi không khỏi, có thể sinh ra nhiều biến-chứng khác-hại : xung bàng-quang (cystite), xung khớp xương (arthritis) xung thận (néphrite) kip dùng thuốc lậu số 13 của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế, Hanoi

sẽ được khôi phục và chắc chắn. Giá 0p60 một hộp.

Giang-mai — Thuốc số 3, 4, 5 chữa giang-mai đủ 3 thời kỳ, có đặc tính trừ nọc trong máu và mau lành những hiện chứng (symptômes) như lở loét, nổi hạch, củ đinh v.v.

Giá 0p70 một hộp.

Nhân chữa khoán đản ông đản bà, trẻ con đi truyền.

Chợ phiên Tương - Mai

Hôm nay chủ nhật, nghĩa là ngày cuối cùng và ngày vui nhất của chợ phiên Tương-Mai nên chúng tôi quyết đi xem.

Ngồi trên xe điện, tôi mở tờ «trương trình» ra xem lại. «Thị trẻ con trá hình, thi gái quê lái xe đạp khéo», v. v. nhiều trò hay quá! Nhưng chúng tôi cũng hơi chột dạ vì xe vắng lắm, lúc đặc chỉ độ mười người, như một chuyến xe ngày thường vậy.

Xe điện đến Bach Mai, chúng tôi nhìn quanh hỏi nhau:

— Tương Mai đâu?
 — Từ Ly cười, đáp:
 — Có lẽ đi làm đường rồi! Biết đâu Tương Mai không ở đâu đấy kia đường xe điện.

Tôi chợt trông thấy cái khải hoàn môn bằng cốt:
 — Tương Mai đây rồi!
 Trên con đường lầy lội, hai chiếc xe tăng chạy lép bép và lắc la lắc lư như người say rượu... Mãi không thấy đến Tương Mai, chúng tôi phải lấy làm lạ cho cái thước đo của ban tổ chức chợ phiên. Họ nói 600 thước, mà kỳ thực có tới một cây số rưỡi.

Nhưng chúng tôi cũng tới, sau khi cuộc bộ thêm một quãng nữa chừng 600 thước.

Bỏ một hào đi qua cái công hạp



lầm sơ sài bằng tre, trông na ná như cái công chuông trâu bò, chúng tôi gặp ngay một cô tiểu lại với một nụ hoa trên tay và một nụ cười trên môi. Tất cả già cũng có một hào thôi.

Rồi con đường hẻm đưa chúng tôi tới một cái ao, trên bắc cái cầu tre nứa Chuông quanh ao, người xúm đến xem đồ đứng xem. Từ Ly bảo tôi:



— Chắc chợ phiên Tương Mai đây rồi!

Nhưng trong ao chỉ thấy một cô gái quê, một công tử Hà-thành và một cái xe đạp đương bị bồm lộn vào bờ.

— Hay trò gái quê đi xe đạp khéo đây?

Sau hồi ra mới biết cô kia vừa mang xe đạp ra chưa kịp khoe tài thì đã lăn tòm xuống ao.

— Vậy chợ phiên Tương Mai đâu? Chúng tôi vẫn ngờ ngác hỏi nhau, vì chúng tôi chỉ thấy lơ thơ độ một trăm người trong một cái sân rộng, trước một ngôi đình cổ.

Tôi còn đương ngờ vực chưa rõ có phải chợ phiên Tương Mai thực không, thì bác trông thấy trên mái đình cái biển bằng liếp có viết bằng chữ «Palais de fêtes». Thì ra cái đình rộng tuếch ấy là «một cung điện khánh hạ». Nếu ông thành hoàng biết đọc chữ Pháp thì ông ấy cũng phải đến phi cười.

Người ta vừa bế ném lên võ đài dụng sát ngay thềm đình, bốn câu và hai cô ti hon: một câu trang sư, một câu lính thủy, hai cậu vua hay quan chẳng rõ, và hai cô hình như Nhật-bản, vì cùng che cái dù Nhật-bản ketchup. Rồi người ta bắt mấy đứa bé ấy đi đi lại lại đến hai mươi phút dưới gần chục ống ảnh vừa nhà nghề vừa... tài tử.

Cuộc thi trã hình đấy!

Kể đến cuộc thi xe đạp khéo của các cô gái quê. Một cô gái quê (quê vừa thôi, vì cô ta bôi sáp môi đỏ chót và đóng giẻ kiểu tối tân) đi xe đạp ở một góc sân đình. Chợ phiên có bao nhiêu máy ảnh đưa trở cả vào cô ta. Tôi chờ xem cô ta giờ những trò lạ của cô ta ra. Nhưng cô ta chỉ có mỗi một trò: đi xe đạp, đi xe đạp như các cô ta thường

gặp ở trên đường phố Hà-nội. Thế mà ban tổ chức chợ phiên lấy làm khoái lắm, vì họ vội vàng rước cô ta và cái xe đạp lên võ đài, đã điều khiển cho công chúng được ngắm cái tài siêu việt của cô. Họ đặt lên võ-đài hai cô đầm bằng gỗ nhỏ vừa bằng cái cốc giầu và bèo có «gái quê» đi xe đạp lượn quanh Thị mà hai cô đầm gỗ vào không bị chạm, không bị đánh đổ. Tài thực! Và tiếng vỗ tay kêu rần rần trong sân đình.

Trên trời, một con điều hầu cũng lượn, chừng đề thì tài với cô gái quê. Mà nó lượn khéo hơn, khiến chúng tôi quá tuyệt ngửa mặt ngắm nó để khỏi phải ngắm cô «gái quê».

— Ai muốn bắn xin vào trong hiện đình. Súng có hai lòng cần thận. Nhưng đạn là một cái que đầu có miếng cao su. Một người hăm hử vào bắn, ngắm thẳng đích bốp cò. Tức thì đạn bay ra cầm pháp xuống đất. Biết cái tinh ông ọ của cây súng lạ, phát sau người kia chĩa súng bắn lên mái đình. Thế mà đạn còn trung dưới đích. Tôi nghĩ thầm: «Có lẽ đến phải quay súng về phía sau bắn mới trúng đích chăng!»

Tóm lại, chợ phiên Tương-Mai chẳng có cái gì đáng xem. Á quên, có. Có cái máy điện chạy dầu xăng, để thắp một ngọn đèn, một ngọn đèn độc nhất có lửa, trước cửa phòng thư ký, sáng lù mù như một ngôi sao buổi sớm, hay đúng hơn như chợ phiên Tương-Mai vậy.

Nhị-Linh

CẦU Ô

Tim việc làm

D. K. Kh. trẻ tuổi, có bằng Diplôme, đã từng làm giáo học, muốn tìm một chỗ dạy học tối tại tư gia ở Hanoi.

Xin hỏi M. Trương-c-Chuật, 31 Rue des Balances, Hanoi.

Thiếu nữ 20 tuổi, học lực bằng năm thì ba ban Sư phạm, đã dạy học tại một trường tư lớn ở Hà-nội, muốn tìm một chỗ dạy học buổi tối ở tư gia trong thành phố.

Viết thư hỏi: Mlle Thojah, 80 Rue de la Soie Hà-nội.

Làm đàn

(Tiếp theo trang 10)

— Vì mình yên trí là do đàn, cho nên mới ngay thật cho mọi chứng bọ đến. Chứ không thì cái bộ thúng nhiều M. mặt thái ấy làm gì nó đã nghĩ ra đến việc gọi trường bọ. Cứ hết tướng cầu biến bản ra thì không mười, cũng phải vài ba đồng là ít. Có thể, từ đây mới sáng mắt ra!

Một con bò chết

Nhân thế, ông K. kể tiếp cho một tôi nghe một việc «ân hiệp» nhiều M. nữa.

— Nhiều M. có một con bò ốm đã lâu. Ôm mà vẫn phải còm còm kéo cày như người đi làm sở tư. Một hôm cách bộ giếng mỗi thước nó lăn ra chết.

Thời thế là cả làng nhao lên, các cụ nhao lên như là con cả làng hay con các cụ chết. Lập tức mở rao, các cụ họp hội đồng, buộc



nhieu M. phải theo một trong hai khoản: một là, trâu cau và mười lăm đồng bạc ta làng, hai là theo ông lý lên phủ mà cái thế nào cho khỏi tù tù ba cho đến sáu tháng thì cái.

Vì, một con bò chết, chứ không phải là một con chuột chết! Mà lại chết ngay «miếng» giếng, làm cho oi trùng rơi xuống nước, như dành thuốc độc cho cá làng! Thế là hại vệ - sinh chung.

(Còn nữa)

Trọng Lang

Hãy đón coi quyền thứ nhất của Kho sách Bạn-Trẻ:

BÚT XUÂN MẬU - DẦN

của Chu-Hà, Lê-xuân-Choát là:
 1 tâm-lý về ngày xuân;
 1 quan niệm đối với cuộc đời;
 1 hiện-trạng sinh hoạt của xã-hội;
 1 phương-trạm hành-động của thanh-niên.

AJI — VIENTIANE
 Xuất-bản

Giá 0\$24



Lần thứ nhất xit ta có kiểu Chemisette đẹp:

CHEMISLETTE

ESTIVALE
 Le Tricot de 1938 !

Các nhà buôn nên hỏi ngay tại nhà chế tạo:

Manufacture CỰ GIOANH
 68-70, Rue des Éventails, Hanoi
 Maison fondée en 1910

CHỈ CÓ HIỆU

Chân - Long

Số 9 Phố Paul Bert
 (gần nhà hát (tây Hanoi))

là có đủ các kiểu giày phụ nữ Tân Thời và các kiểu ví дам (Sacs pour dames) rất đẹp. Bán khắp cõi Đông-Dương

Từ nay có thư từ gì xin biên đến 9 Paul Bert vì bản hiệu đã đem bán xuống đây rồi.



THOAT LY

TRUYỆN DÀI của KHAI - HUNG

(Tiếp theo)

CŨNG được.
— Ô, thế thì sung sướng quá nhỉ!
VẬY em đi gọi xe nhé?

Yêm vui mừng thành thực nhảy lên xe đạp khiến Hồng quên hết phiền muộn mỉm cười nhìn theo. Yêm quay đầu lại dặn:

— Chị đứng chờ em một tí nhé, em trở về ngay.

Thực vậy, chỉ vài phút sau, Yêm trở lại, đi kèm bên một cai xe kéo. Hồng hấp tấp lên xe như đề đi trốn, trốn cái chết.

Hai người về đến nhà thì vừa gặp Căn ra đi làm. Chẳng ngẩng đầu đáp lễ hai em vợ.

Hồng cho cứ chỉ ấy quá lãnh đạm vì nàng tưởng ai ai cũng biết nàng vừa thoát chết. Và ai ai cũng phải vui mừng cho nàng.

Thấy nàng, Hảo gọi rồi nói liền liền:

— Kia em Hồng! Em đi chơi đâu về thế? Em bảo em đi thăm phút làm cô Nga với chị chờ mãi không thấy em về, sốt cả ruột.

Hồng nghĩ thầm: «Chị em ruột thịt có khác!»

— Em đến đây kia, ... gặp Yêm, em rủ lại chơi.

— Ô! Cả cậu Yêm cũng đến chơi đây à?

— Vâng, cậu ấy gặp người bạn ở đầu phố, còn đương đứng lại nói chuyện.

Rồi nàng hạ giọng bảo chị:

— Chị ạ, em không ngờ, thằng Yêm thế mà còn khá.

— Đấy, chị vẫn bảo em thế, em có tin chị đâu. Em ghét người mẹ, em ghét lấy cả lũ con.

— Chà, thì cũng được một mình thằng ấy. Còn mấy đứa bé ở nhà thì chúng nó cũng chẳng

kém mẹ chúng nó mấy tí. Thực chúng nó đối với em không khác bọn có bèn chồng.

Hảo cười:
— Như cô Nga đối với chị, chẳng hạn... Kia, cậu Yêm đã đến đó.

Yêm vừa dựa xe đạp vào chông cánh cửa hàng, vừa nhanh nhẩu chào:

— Lay chị ạ!

— Cậu vào chơi, hôm nay cậu nghỉ học?

— Không, em đến trường bây giờ đây.

— Bây giờ cậu chưa đến trường thì muộn mất. Anh Căn đi làm đã lâu rồi.

— Thưa chị, chậm một tí cũng được. Em sẽ xin lỗi, nói gặp nạn xe đạp chẳng hạn. Và lại từ đây đến trường, em phóng chỉ mất độ năm phút.

— Vâng, cậu đi học thôi. Chẳng muộn.

— Vâng, em xin đi đây. Lay hai chị ạ. Chốc tan học em lại đến nhé, chị Hồng nhé?

— Ừ, chúc cậu đến chơi.

Yêm chào lần nữa rồi nhảy phắt lên xe cắm đầu đạp. Hồng nhìn theo, lầm bầm:

— Có học cũng có hơn. Ngày còn bé nó có ra gì đâu.

Hảo nói:

— Phải, ở gần người đàn bà lãn ác ấy thì còn ai tốt sao được. Nghe Hảo nhắc đến di ghê, Hồng lại nhớ đến sự đau khổ của mình. Nàng ứa nước mắt bảo chị:

— Em chết hụt đấy, chị ạ.

Hảo sợ run lên:

— Chết chữa! Sao thế, em?

— Chị lên buồng em nói chuyện.

Hảo vội gọi vú già ra trông hàng rồi cùng em lên gác.

Vừa ngồi xuống ghế, Hồng nước mắt khóc liền. Và nàng kể hết mọi sự vừa xảy ra. Hảo cũng khóc theo. Nàng an ủi, khuyên can:

— Sao em dại dột thế. Chị chẳng bảo em rằng thằng Lương không ra gì, em không nghe chị. Thế cũng xong, em ạ. Còn việc nhà thì chị cam đoan với em rằng không sao. Chị sẽ đưa em về xin lỗi thầy. Chị bảo cả Yêm cùng về. Nó sẽ răn bảo mẹ nó, nó sẽ làm cho mẹ nó xấu hổ mà xửa đôi lại tinh nết... Thôi, bây giờ thì em đi nằm nghỉ một lát cho tỉnh người lại, nhé?

Hảo giục em côi áo, giắt em lên giường Nga nằm, âu yếm xoa đầu em, và kéo chăn đơn đắp cho em. Hồng thấy lòng đỡ thõn thõn, rồi dịu dần dần. Nàng nhắm mắt nằm im. Hảo tưởng nàng ngủ rón rén bước xuống nhà.

VII

Vũ Hà vừa đi khỏi nghĩa-địa tây thì gặp Sen, đẩy tờ giấy bà thông và Sứ, anh bết trong phũ.

Hai người này đón đường hỏi thăm chuyện cô Hồng để chốc nữa về thuật lại cho lũ nghe.

Nếu lượm được nhiều tin hay thì đầu họ có ăn bớt tiền chợ một cách quá đáng, chủ biết cũng sẽ làm nger. Vì thế, xưa nay họ vẫn có tài đi do thám việc từng nhà, việc quan trọng cũng như việc tầm thường, quý hồ có cái mà kể với chủ, dù phải bịa đặt thêm thắt vào cho vui, cho nổi câu chuyện.

Vừa nhắc trông thấy vú Hà, Sen chạy ngay lại chào, rồi đỡ lấy cái rổ, nói:

— U đưa tôi cấp cho nào. Sứ khôn ngoan bắt đầu cuộc do thám bằng một câu chuyện làm quà, vì anh bết già hiền tám lý bọn đồng nghiệp lắm: Muốn họ kháo việc nhà họ ra, trước hết mình phải kháo việc nhà mình đã. Anh ta bảo vú già:

— Hôm qua cai Lợi bị quan tạt cho một cái nên thân.

Cấp mắt vú Hà vội nheo lại:

— Ô! Thế à? Taj sao thế bác?

— Tại bản ta ghẹo vú cậu Bé, quan bắt gặp...

Vũ già cười gập người lại, và đánh rơi mắt miếng trâu đương ngậm ở một bên hàm.

— Cho chết! Ai bảo lẳng lơ lắm!

Sen tỉnh quái hồi:

— U bảo ai lẳng lơ, bác cai Lợi hay chị vú Yêm?

— Báo cai Lợi đấy chứ.

Sứ lau lỉnh gời chuyện:

— Trường chỉ con gái thì mới lẳng lơ thôi chứ! Như chị Hồng nhà vú chẳng hạn...

Sứ ghé lại gần người vú già, hạ giọng hỏi:

— Nghe nói hôm qua bà cho chị ấy một trận nên thân, phải không?

— Không, bà tôi có đánh chị ấy bao giờ đâu.

— Thế còn ông nhà?

— Ông tôi ấy à?... Chuyện này thì có lẽ ông tôi tổng đi. Ông tôi kêu chị ấy bêu bêu như nước ông tôi.

Rồi vú già thuật lại cho hai người kia nghe đầu đuôi cái chuyện.

Hôm trước mãi nhà nhem tối, Hảo, Hồng và Yêm mới về đến

Áo tắm bè...

Kỳ concours de maillots de bain ở SEPTO NAUTIQUE năm 1937, áo tắm CỰ CHUNG đã chiếm bốn giải nhất, như vậy đủ tỏ ra quần áo đẹp của nhà CỰ CHUNG tốt và đẹp không đâu sánh kịp. Xin đòi cho được marque CECÉ mới là thật hiệu.

CỰ CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

Téléphone N° 523

nhà. Lúc bảy giờ ông phân dương ở chơi trong phủ. Bà phán nằm nghỉ trên gác, nói thán như cầu không xuống. Nhưng Yêm đã chạy vội lên chào mẹ.

Kể đến đây, vù Hà cảm động bảoSửu:

— Bác bếp ạ, cậu Yêm cậu ấy thế mà tốt bụng. Tuy khác mẹ đấy, nhưng cậu ấy thương chị Hồng lắm. Chả biết cậu ấy nói những gì với bà tôi, mà bà tôi làm ấm cả nhà lên, rồi bà tôi khóc, rồi bà tôi đập mất một cái chén với một cái ống nhổ sử, rồi bà tôi cho đi tìm ông tôi về ngay lập tức.

Sửu tò mò hỏi:

— Vậy u không biết cậu Yêm nói những gì với bà?

— Không. Tôi chỉ nghe thấy bà tôi thét: « Giời ơi! Thăng Yêm nó nhiech tôi! Ông phán ơi, ông về mà xem con ông nó chứ tôi đây này. Nó bênh con đi theo giai nó chứ tôi đây này.

Sen mỉm cười, thích chí:

— Vậy ra cậu Yêm bênh cô Hồng?

— Bà bảo không biết cậu ấy nói những gì với bà tôi mà lị.

Sự thực, Yêm chỉ khuyên mẹ nên ăn ở tử tế với Hồng, nên thành thực thương yêu Hồng như con đẻ, thì Hồng sẽ kính mến lại mình như mẹ ngay.

Giữa lúc bà phán gào thét, đập phá khốc liệt thì ông phán ở phủ về. Ông lên thẳng trên gác và, chẳng nói chẳng rằng, ông lái cho Yêm hai cái rồi đuổi xuống nhà.

Một lát sau ông cùng bà phán cùng xuống phòng khách. Hào gião Hồng ra chào và vừa mỉm cười vừa xin lỗi cho em đã trở lại. Nhưng ông phán không thèm nghe, ông tập lấy tóc Hồng và eo chân đập một cái thực mạnh, khiến nàng ngã ngối xuống đất.

— Máy con vác mặt về làm gì, hở con đi?

Hào ấp úng:

— Bẩm thầy, thầy thương em con, em con nghe tin con mệt, vội lên thăm, không kịp xin

phép...

Một tiếng cười gằn của bà phán khiến nàng ngừng lại. Ông phán như giải nghĩa cái cười của vợ:

— Thì bức thư nó để lại còn kia. Trong thư nó nói không thêm trở về cái nhà này nữa mà! Máy còn bênh em mà y như nhà tôi?

— Bẩm thầy, thầy tha tội cho em con, em con trót dại.

Lần thứ hai bà phán cười gằn:

— Trót dại!

Ông phán tiếp luôn:

— Trót dại! Đi theo giai rồi cũng kêu trót dại, phải không?

Nghe thấy nhắc đến việc theo



traí, Hồng lại chợt nhớ đến Lương, người đã tình phụ nàng khiến nàng phải quay về gia đình, không thoát nổi nơi « địa ngục » ấy. Nàng liêu lĩnh trả lời cha:

— Thưa thầy, mỗi cái nếu thầy không thương con nữa thì thầy cứ giết ngay con đi cho con thoát nợ đời.

Bà phán lại cười:

— Sao có lại xui дай thầy thế? Giết cô để mà ngồi tù nhé? Con làm đi không đủ xấu hay sao, lại còn muốn bố ăn cơm ống bơ nữa à?

Câu mỉa mai quá đáng khiến ông phán phải chau mày và Hào tức ứa nước mắt. Hồng sùng sộ:

— Có không có phép vu cáo...

Bà phán vẫn cười mát, ngắt lời:

— Hừm hừm nhí! Chả đi học mà làm thầy kiện cũng hoá!

Hồng toan cãi lại nhưng Hào đưa mắt ra hiệu bảo im, rồi lại gằn đi ghê thì thảm:

— Em nó dại dột, cố làm ơn xin với thầy hộ cho nó, nó sẽ không dám quên ơn cô.

Bà phán nói to như để phán vua:

— Thì đấy, có chị đấy nhé, không có lại bảo tôi đặt điều ra cho nó. Nó cãi lại tôi xa xa, nó có coi tôi ra gì đâu... Đến thầy nó còn chả coi ra gì, nữa là tôi.

Ông phán thở dài, chừng để dịu đồng tình một cách lạnh lẽ. Bà phán lại nói, giọng cố làm cảm động:

— Chị tính tôi khổ sở, đau đớn, nhục nhã vì nó. Máy hôm nay tôi có dám vác mặt đi nơi nào đâu. Tôi sợ người ta cười, người ta mỉa mai. Chị ạ, thực trong nhà chưa tỏ, ngoài ngõ đã hay, một tí gì mà người ta không biết! Người ta biết cả tên cái thằng quỷ rừ nó là Lương, đấy chị coi.

Hồng phân xấu hổ, phân cảm tức, khóc nức lên đi vào nhà trong:

— Giời ơi! Sao tôi không chết quách cho rồi, còn trở về cái nhà này làm gì!

Ông phán mắng chửi âm ỹ, và nếu không có bà phán giữ ông lại để tỏ lòng tốt của mình với Hào thì ông đã lại túm lấy Hồng mà đánh.

— Đấy chị coi, nó có chịu nhụt đầu.

Yêm dăm dăm lườm mẹ, rồi cũng bỏ vào nhà trong để an ủi Hồng. Ông phán thấy vậy gọi giật lại:

— Yêm, bồng dưng mà nghĩ học về nhà để làm gì?

Yêm quay lại, cúi đầu đứng im lặng.

— Sao tao hỏi, mày không nói, thẳng kia.

— Băm... hôm nay thứ năm.

— Thế mà?

(Còn nữa)

Khái-Hưng

ĐÃ CÓ BÁN:

ĐỜI MƯA GIÓ

và

LỄ PHONG PHÙNG VIÊN

Une Peau Nouvelle
Blanche et Veloutée—



PREMIER JOUR

TOISIÈME JOUR

Les Pores Dilatés et les Points Noires

DISPARUS POUR TOUJOURS!

LES fâcheux points noirs, les boutons, les imperfections, les rèches écailles de la peau, un teint terreur, torse, tout cela provient de pores dilatés pores obstrués par des impuretés grasses que ni savon ni eau ne peuvent enlever. Tout pore dilaté est dû à l'irritation de la peau. Pénétrant instantanément dans les pores, la nouvelle Crème Tokalon, Couleur Blanche (non grasse) calme rapidement l'irritation des glandes cutanées. Elle dissout et enlève les impuretés profondes des pores et les points noirs, ramène les pores dilatés à leur dimension normale, blanchit et adoucit une peau sombre et rêche. La peau la plus sèche est tonifiée et rafraîchit. Les lignes de fatigue, l'aspect hâtif et le luisant du nez sont complètement supprimés. Tonicque, astrengente, nourrissante. Contient maintenant un mélange merveilleux de crème fraîche et d'huile d'olive pré-digérées. C'est pourquoi la Crème Tokalon, Couleur Blanche, blanchit, adoucit la peau et lui donne en 3 jours, une beauté nouvelle et indescriptible—impossible à obtenir autrement. Employez-la chaque matin.

NOTA: Si vous avez des rides, les muscles du visage affaiblis, ou des stigmates de l'âge, vous devriez également nourrir votre peau avec du Biocel. On a maintenant réussi à obtenir cette substance précieuse du cœur des osseaux cutanées profondes de jeunes animaux. C'est comme le Biocel de votre propre peau. La crème Tokalon (Couleur Rose) contient maintenant du Biocel mélangé exactement selon les proportions voulues pour conserver votre peau ferme, fraîche et jeune. Appliquez-en la soir avant de vous coucher. Succès garanti ou argent remboursé.

AGENCI: 1 Maron A. Rochat et cie
75, Bd Gambetta Hanoi

Nhà thuốc hay nhất Đông-Dương

Khi có bệnh, chẳng nên tin quảng cáo mà mua thuốc làm xấn ở gần mình vì thuốc như thế nào có hợp với bệnh, với tuổi của mình ở nước nào mình, người có bệnh bao giờ cũng phải hỏi: ông thầy rồi mới mua thuốc. Bà con, anh em gần xa, bất kỳ nam, phụ, lão, ấu, khi mắc bệnh, hãy viết thư cho KỶ BIÊN DƯỢC PHÒNG kể rõ bệnh, nói tuổi, sức cân nặng (poids) lấy một tờ thuốc 1p, thì sẽ thấy công hiệu trị tương vì biết bệnh rồi mới bảo chế thuốc. KỶ BIÊN DƯỢC PHÒNG do 40 vị y học sĩ Trung-kỳ, đã năm đời làm thuốc, ngoài 40 năm kinh nghiệm, đã theo học vị thành thuốc Hải thượng lần ông, xưa nay vẫn trị bệnh cho các nhà danh gia vọng tộc, mới được chánh phủ biết tài cho dựng nên để trừ nạn lang băm. Thuốc gì cũng chỉ 1p. một tờ, nhất là bệnh lậu, giang-mai, bệnh đàn ông, đàn bà, con nít, cũng tính 1p. cả cho để mua. Có làm ra một bó sách dạy học thuốc có 10 cuốn lưa, giá mỗi cuốn 1p, ai muốn mua mới cuốn thì gửi thư tới.

Thư mua thuốc, hỏi bệnh, mua sách xin đi:

Monsieur le Directeur du KỶ BIÊN DƯỢC PHÒNG

N° 167, Rue Frère Louis — SAIGON

Thời xưa

(Tiếp theo trang 17)

đầu kia toa dùng để chứa những bao thư và bao hàng của số bưu chính. Trong toa có để mấy cái ghế mây đan mà ít khi có người ngồi, trừ những viên kiểm sát hay thỉnh thoảng một vài nhà du lịch Pháp.

Lần ấy cha tôi và tôi cũng lấy vé hạng tư như mọi bận. Nhưng vì gần lễ, hành khách đông quá, chúng tôi phải lên hạng ba để tránh sự chen chúc. Đó là một việc rất thường vì cha tôi có quen người Ấn độ soát vé. Nhiều khi người này lại tự nhiên mời cha tôi lên ngồi nói chuyện với mình nữa. Vậy thì, thấy xe đông chúng tôi lên hạng trên tưởng cũng không phải là một việc tồi tệ.

Nhưng người Pháp — hình như một ông «phó chủ» đi thanh tra — lại cho là một việc tồi tệ, dám lớn tiếng đuổi chúng tôi xuống hạng dưới.

Cha tôi uất ức, lái mặt đi, nhất lại không thể lái được, phân ngượng với người soát vé Ấn độ, phân hạng tư đông quá không có chỗ đặt chân, chỉ đành nói chỉ ngồi nữa. Cha tôi cố nén lòng căm tức, hỏi người Pháp:

— Hạng ba của ông có tất cả mấy chỗ ngồi?

Người Ấn độ làm thông ngôn, không biết nói những gì với chủ

nhưng nói lâu lắm, chừng để giới thiệu cha tôi là một hành khách quen, và một người bạn tốt. Người Pháp không cảm động tí nào và vẫn giữ vẻ mặt kiêu căng đối với một dân bản xứ.

— Sầu chỗ, ông ạ.
Đó là lời dịch của người Ấn độ. Cha tôi lại hỏi:

— Thế tôi lấy cả sáu chỗ ngồi có được không?

— Được lắm chứ!
— Vậy ông bán cho tôi sáu cái vé hạng ba.

Trả tiền xong, cha tôi bảo tôi ngồi xuống một cái ghế mây vì thấy tôi vẫn nhút nhát sợ hãi, đứng nép vào một góc toa. Rồi cha tôi ôn tồn nói với người Ấn độ:

— Bây giờ thì mời hai ông đi đi, vì tôi đã thuê trọn toa này.

Cả người chủ lẫn người soát vé cùng cười, cười vui thích nữa, rồi ngả đầu kinh cần chào cha tôi mà rời sang phòng bưu chính.

Tôi cũng sung sướng cười thầm, và tôi phục cha tôi quá.

Từ đó tôi bớt sợ người Pháp, vì tôi nhận thấy rằng khi nào mình xử trí đồng đạo và hợp lý thì mình chẳng sợ ai hết. Kể cha tôi chỉ lấy hai vé thôi, thì cũng vẫn hợp lý mà lại đỡ tốn mấy đồng bạc. Nhưng lúc người ta tức thì người ta kịp nghĩ đâu đến cái lý nhỏ mọn ấy!

Khải Hưng



Cấp Tiên Văn Đoàn — 7, Charon — HANOI

Hàng Pardessus 1937-1938

Dệt bằng toàn «*Poil de Chameau*» Có 20 màu và dessin khác nhau. Không mất tuyết, màu không phai, mặc không nhàu, nhẹ và ấm. Những thứ hàng tốt đã có cũng không so sánh kịp.

Đời xem cho được các mẫu hàng.

Collection Pardessus de Luxe

Charles M. T. & T. M. T.

Các ngài sẽ được vừa ý, không bỏ qua được mà không mang một thứ trong 20 thứ ấy — Các nhà tailleurs may những tissus C. M. T. & T. M. T. sẽ được vừa lòng khách và tặng nhiều khách hàng.

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

có bảo đảm, chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có hy vọng trúng một số vốn lớn

đây là Vẻ mới cách thức P mà

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư bản-chiêu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916

Vốn đã đóng tất: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp

Hội quán: 7, Đại-lộ Edouard-VII ở THƯỢNG-HẢI

Hàng chính ở Đông-Pháp: 26, đường Chaigneau — SAIGON

Số thương mại Saigon 20

giúp cho quý ngài đăng gây ra số vốn:

400 \$	mỗi tháng đóng 1 \$ 00	4.000 \$	mỗi tháng đóng 10 \$ 00
500	— — 1 25	5.000	— — 12 50
1.000	— — 2 50	6.000	— — 15 00
1.500	— — 3 75	8.000	— — 20 00
2.000	— — 5 00	10.000	— — 25 00

Vẻ này được lĩnh vốn mục-dịch (từ 400 \$ tới 10.000 \$) bởi cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không được may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vẻ tiết-kiệm cách thức P được dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ được lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng được lập tức một số tiền to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu vé trúng ra trong một tháng đầu.

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VẼ TIẾT-KIỆM

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

ĐÔI CHỮ DỄ DÀNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết.
CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.
ĐƯỢC VAY 90 % số giá chuộc vé.
ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trễ và tiền lời hay là giá trị hơn.
ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bảo hiểm.
ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG.

SỐ VỐN hoàn lại bởi cuộc xổ số
tới ngày 31 Decembre 1937. 455.000\$

TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở
Đông-Pháp tới ngày 31 MÃI 1937, gần 65.000\$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VẼ TIẾT-KIỆM

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Số vốn đã đóng tất cả: | Động-sản và bất-động-sản ở Đông-Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1936
1.700.000 \$ | 2.339.121 \$ 43

Mua vé hay là hỏi điều-lệ xin do nơi:

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

CHI NGANH | SAIGON, 26, đường Chaigneau
HANOI, 8^m, phố Tràng-thị
và nơi Đại-lý khắp cõi Đông-Pháp

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

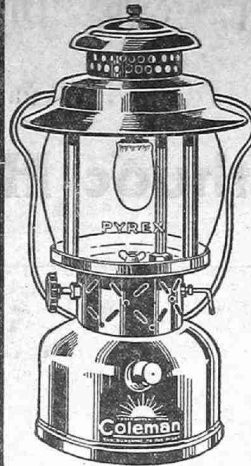
Cahier de brouillon, « RÉCLAME » 100 pages	Op09
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.09
Ramotte de 100 — quadrillé multiple	0.70
Plumier laqué, couvercle chromés	0.90
Compas s/panoplics : 15 et 4 pièces	0.65 à 0.35
— plats nickelé reversible double usage	1.00
— plats nickelé en pochette :	3.10 - 1.63 à 0.98
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L.I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE
HANOI — HAIPHONG

DÈN MĂNG-SÔNG

COLEMAN



Hiệu đèn măng-sông có bom tốt nhất bên Huế-kỳ. Sáng nhất, chắc chắn dễ dùng.

Đèn Coleman có 2 cỡ sáng :

200 — 300 bougies

300 — 600 bougies

Có thứ dùng dầu xăng, có thứ dùng dầu hời.

Manchon — Măng-sông Coleman nhãn xanh.

N° 999 200-300 bougies

N° 1111 300-500 bougies

300 - 500 bougies

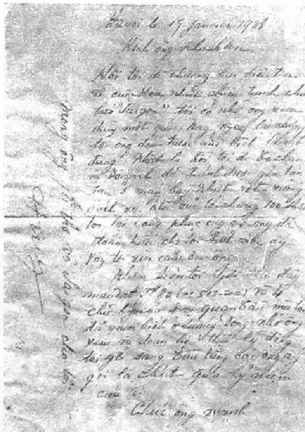
Có trữ bán nơi :

Lê huy Lê, 76, Rue des Paniers

Đặng văn Tôn 29, Rue du Coton

Quảng hưng Long, 79, Rue des Paniers

Vì ai mà ông TẾ-XUYỀN (phòng viên báo Saigon) tránh được mảy quả bom?
Ta hãy xem bức thư dưới đây thì rõ



Ông TẾ-XUYỀN

Hanoi, le 15 Janvier 1938

Kính ông Khánh-Son,

Hồi tôi đi Thượng-hải điều tra về cuộc Hoa-Nhật chiến-tranh cho báo « Saigon » tôi có nhờ ông xem đùm một quẻ. Nay ngắm lại những lời ông đoán trước mới biết là rất đúng. Nhất là hồi tôi đi Tô-châu và Vô-tích đã tránh được quả tạc-dạn ở máy bay Nhật rớt xuống cách xe ô-tô của tôi chừng 100 thước. tôi lại càng phục ông vì ông đã đoán trước cho tôi biết việc ấy. Vậy tôi xin cảm ơn ông. Nhân tiện tôi gửi theo đây mandat 2780 (n° 513.200) và bốn chữ ký của 4 vị quan Tàu mà tôi đã quen biết ở Quảng-Đông, nhờ ông xem và đoán bộ thật kỹ dặng tôi gửi sang Tàu lạng các ông ấy gọi là chút quà kỷ niệm của tôi.

(Mong ông gửi thư vào Saigon cho tôi).

AI muốn xem bởi thì gửi chữ ký tên và tuổi kèm theo mandat 7 hào cho Mtre Khánh-Son 36, Jambert Hanoi

T
 đầu ki
 bao ll
 chính.
 ghé m
 ngời,
 hay ll
 lịch P
 Lân
 về ha
 vi gầ
 chún,
 tránl
 việc i
 ngư
 ngư
 tới l
 nũa
 tới l
 phâ
 N
 mộ
 lại
 lớn
 hai
 (l
 lại
 ng
 ph
 ch
 ng
 từ
 m
 kl
 e

Bằng cấp thưởng Bội Tinh

của

Nhà thuốc HÔNG-KHÊ

Nhà thuốc Hồng-Khê sáng lập ở Hanoi từ năm 1922 xem mạch cho đơn bốc thuốc chén, bán thuốc bảo chế, có ngoại một trăm phương thuốc hoàn tán, cao, đan, chữa đủ các bệnh người lớn trẻ con. Nổi danh tiếng nhất về môn thuốc chữa bệnh Tinh, thuốc Cai Nha Phiến, thuốc Điều-Kinh, Bạch-đái, thuốc Tế-Thấp, thuốc



Giải Cầm, thuốc Đau D
 Dầy, thuốc Sâm Nham
 Bách bồ. Nhân được h
 trăm nghìn bức thư m
 tạ lương-y. Thuốc H
 Khê không những c
 hiệu lại đẹp và tinh
 nên hội chợ Haiphong, n
 thuốc Hồng-Khê đượ
 Toàn-Quyền và quan
 Sứ khen ngợi và đượ
 thưởng Bội Tinh Vàng

Một món thuốc khí hư và đau dạ con

BÁ ĐẢ SƠN QUẦN TÁN

Bệnh đau dạ con (Tử-Cung) sinh ra bởi :

- 1) — Dạ con hư hàn hư nhiệt, làm kinh nguyệt không điều, hai sợi giây trắng yếu nên Tử-Cung[s]a. Huyết trắng dầm dĩa tựa như nước vo gạo.
- 2) — Khi sinh dễ trặc trở, làm não động dạ con — Tử Cung lệch hoặc sa, và có vết thương, đau trắng rắng hai bên dạ dưới, trong dạ con nghe đau như kiến cắn, ra thứ khí vàng, lỏng hình như mũ, có khi lẫn máu, tiểu tiện đau rát.
- 3) — Dạ con bị nhiễm hơi độc, m[u]i xấu khi thấy kinh, làm cho sưng lên, khi thấy kinh[nguyệt] ra năm, bảy ngày chưa hết, Tử-Cung đau trắng trắng dạ dưới, khí hư vàng, vàng có giầy có nhỡ.
- 4) — Dạ con bị nọc bệnh phong tinh chuyên nhiễm, sinh ra có mụn, có nhánh, lở[lo]i, khi đau thì đau trắng nơi dạ dưới, ra khí hư có giầy có nhỡ, mũ có, máu có, đường[tiểu tiện] sọt rớt, đường[đại tiện] táo đau, bệnh nặng di độc qua đại trường, làm cho đại trường sưng mà đau thất ngang lưng, tay chân như môi, hình vốc càng ngày càng gầy, không thể thu thai dặng.

Quý bà chẳng may phải mấy chứng bệnh kể trên, xin bền lòng trường phục « Bá Đả Sơn Quần Tán » mới rút tuyệt bệnh được và sẽ có thai nghìn chắc[chấn].

Giá thuốc Bá Đả Sơn Quán Tán — Hộp [to] 1p00 — Hộp nhỏ 0p50

Nhà thuốc **Võ Văn Vân** Thudaumot

Chi cuộc Hanoi : 86 Hàng Bông — Haiphong : 75 Phố Cầu Đất
 Tổng đại-lý : Haiduong Maréchal Joffre — Nam-Định : 269 Maréchal Foch
 Vinh : Thiên Dân Thư Quán — Hadong : 27 Boulevard de la République
 Và toàn cả Đông Pháp từ thành thị chi thôn quê đều bán cả.